

HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN QUÝ I NĂM 2026 VỚI ĐỊA PHƯƠNG VỀ TCĐLCL

BẢNG TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| 1. | An Giang | <p>Theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo chức năng quản lý nhà nước được Chính phủ giao vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Như vậy:</p> <ol style="list-style-type: none">Tỉnh có cần xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng riêng của địa phương; sau đó, thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu từ hệ thống của tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia hay các tỉnh trực tiếp cập nhật thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.Trường hợp tỉnh xây dựng Cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng riêng thì hệ thống của tỉnh phải đảm bảo các nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn như thế nào?Trường hợp tỉnh không phải xây dựng Cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng | <p>Đối với nội dung tiếp nhận hồ sơ CBHC, HQ trực tiếp: Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương; quản lý hoạt động công bố hợp quy theo quy định.</p> <p>Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền, trong đó, gồm có dữ liệu về công bố hợp quy.</p> <p>Do vậy, trong Thông tư thay thế thông tư 28/2018/TT-BKHCHN chúng tôi đang dự kiến phương án Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm giao cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy có trách nhiệm cập nhật bản công bố hợp quy của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | riêng thì việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu và việc cập nhật thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng được thực hiện như thế nào? | |
| 2. | An Giang | <p>Đề nghị UBTCĐLCL hướng dẫn trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đo lường tại địa phương:</p> <p>(1) Các tiêu chí, phương pháp, trình tự thực hiện để xác định phương tiện, thiết bị ngoại vi không có cơ cấu, chức năng làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường của cột đo xăng dầu so với mẫu đã được phê duyệt.</p> <p>(2). Danh mục các đơn vị, nhà cung cấp phương tiện, thiết bị ngoại vi đảm bảo đáp ứng yêu cầu không có cơ cấu, chức năng làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường của cột đo xăng dầu so với mẫu đã được phê duyệt.</p> <p>(3). Truy cập đầy đủ cơ sở dữ liệu các Quyết định phê duyệt mẫu phương tiện đo cột đo xăng dầu đã được Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia phê duyệt do hiện tại chỉ được truy cập một phần cơ sở dữ liệu các Quyết định.</p> | <p>(1) Việc xác định thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường của cột đo xăng dầu là công tác chuyên môn sâu, và được hướng dẫn trong quá trình đào tạo kiểm định viên đo lường.</p> <p>(2) Danh mục các đơn vị được cung cấp đầy đủ trên trang web của Ủy ban TĐC (tcvn.gov.vn), mục Đo lường-> Cột đo xăng dầu có chức năng in</p> <p>(3) Hiện nay do giới hạn của tài khoản google do đó bị hạn chế số lượng truy cập, trường hợp địa phương cần QĐ phê duyệt mẫu nào thì liên hệ Ủy ban TĐC (qua Ban Đo lường) để xem nội dung quyết định.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| 3. | An Giang | <p>Ngày 12/02/2026, Bộ KH&CN đã ban hành Thông tư số 03/2026/TT-BKHHCN quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Giải thưởng chất lượng quốc gia, Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 30/3/2026. Thông tư không quy định Hội đồng sơ tuyển, không quy định cụ thể trách nhiệm của UBND các tỉnh, thành phố. Như vậy trong thời gian tới, vai trò của địa phương như thế nào trong việc triển khai hoạt động GTCLQG</p> | <p>Thông tư số 03/2026/TT-BKHHCN quy định chi tiết thi hành Điều 57, Điều 59, Điều 61, Điều 62 về Giải thưởng chất lượng quốc gia của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.</p> <p>Theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP GTCLQG được xét tặng thông qua Hội đồng Quốc gia. Tổ chức, doanh nghiệp tham dự nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan thường trực GTCLQG (Ủy ban TĐC).</p> <p>Trách nhiệm của địa phương được quy định tại khoản 4 Điều 61 của Nghị định 37/2026/NĐ-CP. Cụ thể:</p> <p>4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chủ trì, triển khai các hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:</p> <p>a) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia hằng năm tại địa phương;</p> <p>b) Bảo đảm kinh phí tổ chức và triển khai hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia hằng năm được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;</p> <p>c) Đề xuất nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình về Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương và báo cáo hoạt động hằng năm gửi Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>d) Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương;</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|-----------------|--|---|
| | | | đ) Trả lời ý kiến về tổ chức, doanh nghiệp có sản phẩm hàng hóa được đề xuất tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia theo đề nghị của cơ quan thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia. |
| 4. | Bắc Ninh | <p>Theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 37 của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 quy định: “<i>Tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bị lỗi hoặc chưa hoàn thiện hạ tầng, tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn theo hình thức nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính</i>”.</p> <p>Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 37 của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, quy định: “<i>Tổ chức, cá nhân đăng ký bản công bố hợp quy qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bị lỗi hoặc chưa hoàn thiện hạ tầng, tổ chức, cá nhân đăng ký</i></p> | <p>1. Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương; quản lý hoạt động công bố hợp quy theo quy định.</p> <p>Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền, trong đó, gồm có dữ liệu về công bố hợp quy.</p> <p>Do vậy, trong Thông tư thay thế thông tư 28/2018/TT-BKHHCN chúng tôi đang dự kiến phương án Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm giao cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy có trách nhiệm cập nhật bản công bố hợp quy của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| | | <p><i>bản công bố hợp quy theo hình thức nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính”.</i></p> <p>Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chưa có hướng dẫn để tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, đăng ký bản công bố hợp quy qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Chưa có quy định cơ quan, hay cấp nào tiếp nhận thông báo bản công bố hợp chuẩn, đăng ký bản công bố hợp quy khi Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bị lỗi hoặc chưa hoàn thiện hạ tầng. đề nghị sớm có hướng dẫn chi tiết giải quyết thủ tục công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.</p> | <p>2. Đối với nội dung tiếp nhận hồ sơ CBHC, HQ trực tiếp: như nội dung đã trả lời tỉnh Đắk Lắk</p> |
| 5. | Bắc Ninh | <p>Có đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật (bao gồm chuẩn đo lường, phương tiện, điều kiện môi trường thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm) theo yêu cầu của quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tương ứng do tổ chức công bố áp dụng. Quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phải phù hợp với hướng dẫn của cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khuyến nghị của tổ chức đo lường pháp định quốc tế, tiêu chuẩn của Ủy ban kỹ</p> | <p>GCN KĐ, HC, TN PTĐ, CĐL được cấp bởi tổ chức chưa được cấp GCN đăng ký cung cấp dịch vụ KĐ, HC, TN PTĐ, CĐL hoặc chưa được chỉ định thực hiện hoạt động KĐ, HC, TN PTĐ, CĐL bởi cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền thì không phù hợp theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 14, khoản 3 Điều 18 và khoản 4, 5 Điều 19 Luật Đo lường.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | <p>thuật điện quốc tế, tiêu chuẩn của tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, tài liệu của nhà sản xuất có liên quan. Theo quy định này và các quy định có liên quan, nếu một tổ chức có chuẩn đo lường được hiệu chuẩn tại nhà cung cấp (nhà sản xuất hoặc kinh doanh) nhưng tổ chức đó chưa được chỉ định, hoặc chưa được cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thì giấy chứng nhận kiểm định hiệu chuẩn đó có phù hợp không? (Bắc Ninh)</p> | |
| 6. | Bắc Ninh | <p><i>Theo Nghị định 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026, một trong những điều kiện hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm:</i></p> <p>1. có 01 nhân viên kỹ thuật đáp ứng yêu cầu về giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường tương ứng theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. Đối với các khóa tập huấn, bồi dưỡng do doanh nghiệp tự tổ chức thì kết quả này có được</p> | GCN hoàn thành khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ KĐ, HC, TN PTĐ, CĐL do doanh nghiệp tự tổ chức và cấp theo hướng dẫn của Ủy ban TCĐLCL Quốc gia thì được chấp nhận |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|---------------|--|---|
| | | <p>chấp nhận hay không?</p> <p>Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ có hướng dẫn cụ thể về các nội dung này.</p> | |
| 7. | Cà Mau | <p>Tại khoản 3, Điều 9, Thông tư số 03/2026/TT-BKHHCN quy định chi tiết một số điều Nghị định số 37/2026/NĐ-CP về Giải thưởng Chất lượng quốc gia, quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trả lời bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được văn bản lấy ý kiến. Tuy nhiên, theo Thông tư, địa phương không còn Hội đồng sơ tuyển, sẽ thiếu bộ phận chuyên môn để thẩm định đánh giá và tham mưu về hồ sơ doanh nghiệp tham dự GTCLQG, điều này dẫn đến UBND Tỉnh sẽ khó khăn trong việc trả lời do thiếu cơ sở để đưa ra nhận xét, cho ý kiến doanh nghiệp đủ điều kiện tham dự GTCLQG, đề nghị Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hướng dẫn về nội dung này.</p> <p>- Đề nghị Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hướng dẫn thêm về trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ trong hoạt động GTCLQG tại địa phương.</p> | <p>Điều kiện tham dự GTCLQG đã được quy định tại Khoản 1; 2 Điều 59, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. Cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức, doanh nghiệp được thành lập hợp pháp, đã hoạt động liên tục tại Việt Nam tối thiểu 36 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham dự; sản phẩm, hàng hóa đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia phải được cung ứng ra thị trường tối thiểu 12 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham dự. 2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp. <p>Việc hỏi ý kiến UBND các địa phương về tổ chức/doanh nghiệp được xét tặng GTCLQG sẽ được thực hiện sau khi Hội đồng quốc gia về GTCLQG quyết định sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, doanh nghiệp đã đáp ứng yêu cầu về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và mô hình quản trị của tổ chức/doanh nghiệp. Vì vậy, việc hỏi ý kiến UBND các địa phương sẽ liên quan đến việc chấp hành các quy định về pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| 8. | Cà Mau | <p>Tại điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP: hướng dẫn địa phương trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, cập nhật thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định (Cà Mau)</p> | <p>Hiện nay để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và bảo đảm việc triển khai và thực thi Luật số 70/2025/QH15 và Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Bộ Khoa học và Công nghệ - Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Ủy ban) đã triển khai xây dựng và vận hành nền tảng số thống nhất, dùng chung (cổng cơ sở dữ liệu về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có tên truy cập: https://nqi.gov.vn, hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp thực hiện và khai thác dữ liệu trên nền tảng số đã được xây dựng với các chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có thể truy cập vào nền tảng số và thực hiện các chức năng công bố hợp chuẩn; công bố hợp quy; công bố tiêu chuẩn cơ sở... - Cơ quan quản lý có thể truy khai thác dữ liệu để thực hiện các hoạt động thanh tra; hậu kiểm - Nền tảng số khi chính thức vận hành sẽ được cấp quyền sử dụng tại các địa phương (đại diện là Sở Khoa học và Công nghệ); Sở Khoa học và Công nghệ sẽ quản lý và cấp tài khoản cho các cơ quan liên quan tại địa phương và cấp tài khoản cho các doanh nghiệp trên địa bàn để thực hiện tác nghiệp trên hệ thống. - Bộ KH-CN (Ủy ban) đã xây dựng nền tảng thống nhất, dùng chung như trên, để giảm thiểu các lãng phí và tối ưu trong sử dụng và vận hành dữ liệu tránh phân mảnh, rời rạc trong quản lý dữ liệu, địa phương có thể sử dụng một nền tảng thống nhất này. <p>Thời hạn trả lời 15 ngày của UBND các tỉnh, thành phố sau khi</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|--|
| | | | được xin ý kiến là quy định kế thừa tại khoản 12, điều Điều 1, Nghị định 74/2018/NĐ-CP sửa đổi điều 28 của Nghị định 132/2008/NĐ-CP. |
| 9. | Cà Mau | Tại khoản 6 Điều 66 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP: hướng dẫn tổ chức việc thực hiện đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp chuyên ngành đối với lĩnh vực quản lý của bộ quản lý ngành, lĩnh vực (Cà Mau). | Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 42; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 46; điểm a, điểm b khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 50 có nêu về việc tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận áp dụng theo tiêu chuẩn quy định trong Nghị định hoặc tiêu chuẩn trong lĩnh vực chuyên ngành; thử nghiệm viên, giám định viên, chuyên gia đánh giá được đào tạo theo tiêu chuẩn quy định trong Nghị định hoặc tiêu chuẩn, kỹ thuật chứng nhận trong lĩnh vực chuyên ngành. Do đó, trong trường hợp nếu có các quy định của pháp luật chuyên ngành thì các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sẽ có hướng dẫn về nội dung này |
| 10. | Cần Thơ | <p>Hướng dẫn hoạt động công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.</p> <p>Tại điểm d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 37 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định <i>tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, hoặc đăng ký bản công bố hợp quy “qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bị lỗi hoặc chưa hoàn thiện hạ tầng, tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, hoặc đăng ký bản công bố hợp quy theo hình</i></p> | <p>1. Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương; quản lý hoạt động công bố hợp quy theo quy định.</p> <p>Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền, trong đó, gồm có dữ liệu về công bố hợp quy.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | <p><i>thực nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</i>”.</p> <p>Tuy nhiên, hiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa hoàn thiện hạ tầng, Nghị định số 22/2026/NĐ-CP cũng không quy định cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp chuẩn, bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Do đó, địa phương rất lúng túng trong việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thông báo bản công bố hợp chuẩn, hoặc đăng ký bản công bố hợp quy làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng... việc này cũng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến an ninh - kinh tế, chính trị - xã hội.</p> <p>Hoàn thiện và công bố Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trong thời gian chờ hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ có văn bản hướng dẫn hoạt động thông báo bản công bố</p> | <p>Do vậy, Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm giao cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy có trách nhiệm cập nhật bản công bố hợp quy của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | <p>hợp chuẩn, đăng ký bản công bố hợp quy theo hình thức nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, làm cơ sở để địa phương hướng dẫn hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ. (TP. Cần Thơ)</p> | |
| 11. | Cần Thơ | <p>Đề nghị làm rõ các định hướng sửa đổi, bổ sung Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg về ISO Hành chính công (Cần Thơ)</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Sửa đổi, bổ sung về đối tượng áp dụng cho phù hợp với việc sáp nhập các Bộ, ngành và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời bổ sung đối tượng bắt buộc áp dụng Quyết định là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành y tế, giáo dục có cung cấp dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân và UBND cấp xã. 2. Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng thêm Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn tiên tiến mới như TCVN ISO 18091, TCVN ISO 37001; các tiêu chuẩn áp dụng chuyên ngành tương đương với TCVN ISO 9001 (ví dụ: tiêu chuẩn TCVN ISO 21001:2019 - Hệ thống quản lý giáo dục). 3. Sửa đổi, bổ sung quy định về các bước xây dựng và áp dụng HTQLCL theo hướng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quá trình xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn tương ứng. 4. Quy định cụ thể về yêu cầu đối với tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn; yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận, chuyên gia đánh giá; yêu |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | | <p>cầu đối với cơ sở đào tạo về tư vấn, đánh giá.</p> <p>5. Sửa đổi, bổ sung quy định về kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo hướng khuyến khích các Bộ, ngành, địa phương áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện kiểm tra.</p> <p>6. Quy định cụ thể nhiệm vụ của người đứng đầu, một trong các nhiệm vụ là đẩy mạnh việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đối với các hoạt động nội bộ, hoạt động khác của cơ quan để nâng cao hiệu quả công tác của cơ quan; đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.</p> |
| 12. | Cần Thơ | <p>Hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra chuyên ngành trong giai đoạn hiện nay a) Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP quy định “<i>Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành được bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành.</i>”.</p> <p>Tuy nhiên hiện nay, <i>các khóa đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực khoa học và công nghệ</i> chưa được tổ chức, do đó thực tế Sở Khoa học và Công nghệ chưa có cán bộ, công chức đủ điều kiện để phân công thực hiện nhiệm vụ Trưởng đoàn kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm tra</p> | <p>1. Về đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành (theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP), UB TĐC QG xin được tiếp thu và đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan liên quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện. Sớm tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực.</p> <p>2, Theo thông lệ thực hiện Thanh tra, thì xây dựng Cuộc thanh tra gồm nhiều cơ sở. Và hiện nay “Cuộc thanh tra” cũng không có quy định cụ thể là một hay nhiều sở, mà mỗi Quyết định thanh tra = một cuộc thanh tra, do đó cuộc thanh tra có thể là 1 cơ sở và cũng có thể là nhiều cơ sở, không phụ thuộc vào số lượng cơ sở.</p> <p>Tương tự như vậy, tại Nghị định 217 quy định “Cuộc kiểm tra” và</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | <p>chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 217/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 13 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP quy định:</p> <p><i>“b) Cuộc kiểm tra chuyên ngành của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thì thời hạn kiểm tra không quá 10 ngày, trường hợp phức tạp hoặc địa bàn đi lại khó khăn thì được gia hạn một lần không quá 05 ngày; ...</i></p> <p><i>d) Thời hạn kiểm tra được tính từ ngày công bố quyết định kiểm tra.”.</i></p> <p>Thực tế sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, địa bàn và số lượng cơ sở hoạt động trong phạm vi quản lý chuyên ngành của Sở Khoa học và Công nghệ rất lớn, do đó các cuộc kiểm tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; an toàn bức xạ; hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hoạt động kinh doanh dịch vụ bưu chính, chuyển phát; xây dựng vận hành trạm thu, phát sóng di động... có số cơ sở được kiểm tra trong năm tương đối nhiều (khoảng 20 - 40 cơ sở), thời gian kiểm tra thực tế phải</p> | <p>không quy định phụ thuộc vào số lượng cơ sở. Dẫn đến thực tế kiểm tra chuyên ngành rất khó tổ chức kiểm tra diện rộng; kiểm tra nhiều cơ sở trong một quyết định thì 10 ngày là khó khả thi. Do đó, để khắc phục trước mắt, đề nghị địa phương trình Kế hoạch kiểm tra chuyên đề để tổ chức kiểm tra diện rộng, trên cơ sở Kế hoạch kiểm tra chuyên đề (diện rộng) thì ban hành mỗi một cơ sở được kiểm tra bởi 01 Quyết định kiểm tra (01 Cuộc kiểm tra) để bảo đảm thời gian quy định tại Nghị định 217.</p> <p>3. Về thành phần Đoàn kiểm tra phải có kiểm soát viên chất lượng Ủy ban TĐC QG tiếp thu và sớm tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành và kiểm soát viên chất lượng.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|------------------|
| | | <p>trên 10 ngày mới đảm bảo hoàn thành Kế hoạch đề ra của năm. Vì vậy, việc quy định “<i>thời hạn kiểm tra không quá 10 ngày</i>” địa phương không thể thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch.</p> <p>b) Tại điểm b khoản 2 Điều 80, điểm b khoản 2 Điều 92 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định thành phần Đoàn kiểm tra, Đoàn khảo sát <i>phải có kiểm soát viên chất lượng</i>.</p> <p>Tuy nhiên, thời điểm hiện tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ <i>chưa có công chức được đào tạo và chuyển ngạch kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa</i> (do hoạt động đào tạo kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã bị gián đoạn từ năm 2014 đến nay). Vì vậy, Sở Khoa học và Công nghệ đang gặp khó khăn trong chỉ đạo, tổ chức triển khai các hoạt động chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.</p> <ol style="list-style-type: none"> Hướng dẫn hoạt động kiểm tra chuyên ngành và thời hạn kiểm tra chuyên ngành đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ. Sớm tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ | |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | <p>kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực khoa học và công nghệ; nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026.</p> <p>3. Hướng dẫn địa phương tổ chức hoạt động kiểm tra, khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong thời gian chờ chuẩn hóa tiêu chuẩn thành phần Đoàn kiểm tra, Đoàn khảo sát theo quy định.</p> | |
| 13. | Cần Thơ | <p>2. Hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra chuyên ngành trong giai đoạn hiện nay</p> <p>a) Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP quy định “<i>Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành được bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành.</i>”.</p> <p>Tuy nhiên hiện nay, <i>các khóa đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực khoa học và công nghệ</i> chưa được tổ chức, do đó thực tế Sở Khoa học và Công nghệ chưa có cán bộ, công chức đủ điều kiện để phân công thực hiện nhiệm vụ Trưởng đoàn kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số</p> | <p>I. Về điều kiện Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành (Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP)</p> <p>Khoản 2 Điều 12 quy định Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành được bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành.</p> <p>Quy định này là yêu cầu về năng lực chuyên môn nhằm bảo đảm chất lượng hoạt động kiểm tra. Tuy nhiên, Nghị định 217 không quy định cụ thể hình thức, thời gian, cơ quan tổ chức bồi dưỡng hoặc điều kiện chuyển tiếp.</p> <p>Trong thời gian chưa tổ chức được các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định, để bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước không bị gián đoạn, đề nghị địa phương:</p> <p>1. Phân công công chức có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực kiểm tra, đã có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác kiểm tra,</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | <p>217/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 13 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP quy định:</p> <p><i>“b) Cuộc kiểm tra chuyên ngành của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thì thời hạn kiểm tra không quá 10 ngày, trường hợp phức tạp hoặc địa bàn đi lại khó khăn thì được gia hạn một lần không quá 05 ngày; ...</i></p> <p><i>d) Thời hạn kiểm tra được tính từ ngày công bố quyết định kiểm tra.”</i></p> <p>Thực tế sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, địa bàn và số lượng cơ sở hoạt động trong phạm vi quản lý chuyên ngành của Sở Khoa học và Công nghệ rất lớn, do đó các cuộc kiểm tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; an toàn bức xạ; hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hoạt động kinh doanh dịch vụ bưu chính, chuyên phát; xây dựng vận hành trạm thu, phát sóng di động... có số cơ sở được kiểm tra trong năm tương đối nhiều (khoảng 20 - 40 cơ sở), thời gian kiểm tra thực tế phải trên 10 ngày mới đảm bảo hoàn thành Kế</p> | <p>thanh tra hoặc quản lý chuyên ngành để làm Trưởng đoàn kiểm tra;</p> <p>2. Đồng thời lập danh sách cán bộ tham gia bồi dưỡng và cử tham dự ngay khi Bộ (UB TĐC QG) tổ chức đào tạo.</p> <p>Việc phân công nêu trên là giải pháp tổ chức thực hiện trong điều kiện thực tế, không làm thay đổi điều kiện pháp lý của Nghị định.</p> <p>II. Về thời hạn kiểm tra chuyên ngành</p> <p>(Điểm b, d khoản 2 Điều 13 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP)</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 13 quy định thời hạn kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không quá 10 ngày; trường hợp phức tạp hoặc địa bàn đi lại khó khăn được gia hạn một lần không quá 05 ngày.</p> <p>Điểm d quy định thời hạn tính từ ngày công bố quyết định kiểm tra.</p> <p>Thời hạn nêu trên áp dụng cho từng cuộc kiểm tra được xác lập bằng một Quyết định kiểm tra. Đối với trường hợp địa bàn rộng, số lượng cơ sở nhiều theo kế hoạch năm, đề nghị địa phương:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Không nên ban hành một Quyết định kiểm tra bao gồm toàn bộ cơ sở trong kế hoạch; 2. Chia thành các cuộc kiểm tra riêng biệt theo từng cơ sở hoặc từng nhóm cơ sở; 3. Thực hiện gia hạn theo đúng trình tự khi có căn cứ theo quy định tại Điều 13. <p>Việc tổ chức như trên bảo đảm phù hợp quy định về thời hạn kiểm</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | <p>hoạch đề ra của năm. Vì vậy, việc quy định “<i>thời hạn kiểm tra không quá 10 ngày</i>” địa phương không thể thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch.</p> <p>b) Tại điểm b khoản 2 Điều 80, điểm b khoản 2 Điều 92 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định thành phần Đoàn kiểm tra, Đoàn khảo sát <i>phải có kiểm soát viên chất lượng</i>.</p> <p>Tuy nhiên, thời điểm hiện tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ <i>chưa có công chức được đào tạo và chuyển ngạch kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa (do hoạt động đào tạo kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã bị gián đoạn từ năm 2014 đến nay)</i>. Vì vậy, Sở Khoa học và Công nghệ đang gặp khó khăn trong chỉ đạo, tổ chức triển khai các hoạt động chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao (Đồng Nai)</p> | <p>tra và không làm phát sinh việc kéo dài trái quy định.</p> <p>III. Về thành phần Đoàn kiểm tra, Đoàn khảo sát có kiểm soát viên chất lượng</p> <p>(Điểm b khoản 2 Điều 80; điểm b khoản 2 Điều 92 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP)</p> <p>Nghị định 37 quy định thành phần Đoàn kiểm tra, Đoàn khảo sát phải có kiểm soát viên chất lượng. Tuy nhiên tại khoản 6 Điều 98 Nghị định 37 đã quy định chuyển tiếp (<i>Công chức, viên chức, sĩ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân và người làm công tác cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ tiếp tục thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho đến khi được sắp xếp, bố trí vào vị trí việc làm hoặc thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch “kiểm soát viên chất lượng” tương ứng phù hợp theo quy định tại Điều 16 Nghị định này.</i>)</p> <p>Trong thời gian địa phương chưa có công chức được đào tạo và chuyển ngạch kiểm soát viên chất lượng do gián đoạn đào tạo trước đây, để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, đề nghị:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tạm thời bố trí công chức có chuyên môn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đang thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa tham gia Đoàn; 2. Khẩn trương tổng hợp nhu cầu đào tạo, báo cáo Bộ (UB TĐC QG) để tổ chức các lớp bồi dưỡng, chuyển ngạch theo quy định. <p>Việc bố trí nhân sự phải bảo đảm phù hợp chuyên môn, năng lực và</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|-----------------------------|--|
| | | | <p>không làm thay đổi bản chất yêu cầu về thành phần Đoàn theo Nghị định 37.</p> <p>IV. Về phân định giữa kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa</p> <p>Hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo Nghị định 217 là khung trình tự chung về thẩm quyền, quyết định kiểm tra, thành lập đoàn và thời hạn.</p> <p>Hoạt động kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo Nghị định 37 là kiểm tra chuyên ngành đặc thù về nội dung kỹ thuật (lấy mẫu, thử nghiệm, đánh giá chất lượng, bao gồm cả tiền kiểm và hậu kiểm).</p> <p>Nguyên tắc áp dụng:</p> <p>Trình tự ban hành Quyết định kiểm tra, thành lập Đoàn thực hiện theo Nghị định 217;</p> <p>Nội dung chuyên sâu về chất lượng, lấy mẫu, thử nghiệm thực hiện theo Nghị định 37;</p> <p>Xử lý vi phạm thực hiện theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và nghị định xử phạt tương ứng.</p> <p>V. Tổ chức thực hiện</p> <p>Bộ Khoa học và Công nghệ đang xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành và kiểm soát viên chất lượng theo quy định mới.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | | Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị địa phương tiếp tục phản ánh để được hướng dẫn kịp thời./ |
| 14. | Cao Bằng | <p>Sau khi tổ chức lại mô hình Chính quyền địa phương 2 cấp, cấp xã, phường chưa được hướng dẫn đầy đủ về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO</p> <p><u>Đề xuất:</u> Ban hành mô hình ISO mẫu áp dụng cho cấp xã/phường theo hướng tích hợp ISO với chuyển đổi số, liên thông với Cổng dịch vụ công (bộ quy trình khung chuẩn hóa dùng chung toàn quốc)</p> | <p>Theo quy định tại điểm c khoản 2 Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, UBND cấp xã là đối tượng khuyến khích áp dụng. Tuy nhiên, để thuận lợi cho việc xây dựng và áp dụng HTQLCL tại UBND cấp xã, đề nghị nghiên cứu quy định tại khoản 4 Điều 12 Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg để sửa đổi, bổ sung kế hoạch triển khai và dự trù kinh phí thực hiện cho các đối tượng này.</p> <p>Đồng thời, Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, Thông tư số 26/2014/TT-BKH&CN và Mô hình khung HTQLCL do Bộ KH&CN công bố đã quy định, hướng dẫn việc xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, bao gồm cả UBND cấp xã.</p> <p>Ngày 16/01/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 22/2026/NĐ-CP. Tại điểm 1 khoản 1 Điều 65 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Chính phủ giao Bộ KH&CN “<i>Chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, yêu cầu đối với các tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận, cơ sở đào tạo chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá</i>”.</p> <p>Ngày 16/01/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kèm theo Quyết định số 125/QĐ-TTg. Theo đó, giao Bộ Khoa học và Công</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | | <p>nghệ trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định thay thế Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg trong tháng 11/2026.</p> <p>Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ (Ủy ban TĐC Quốc gia) đang nghiên cứu, xây dựng hồ sơ dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL.</p> <p>Do đó, trong thời gian xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, đề nghị địa phương nghiên cứu các quy định hiện hành để tổ chức xây dựng, áp dụng cho các UBND cấp xã. Trường hợp địa phương có nhu cầu tập huấn chuyên sâu về ISO cho cấp xã, tập trung vào việc tích hợp ISO với chuyển đổi số, liên thông với Công dịch vụ công, đơn giản hóa quy trình, cung cấp các mẫu biểu và ví dụ thực tiễn phù hợp với điều kiện của địa phương, đề nghị địa phương chủ động xây dựng kế hoạch tập huấn, Ủy ban TĐC sẽ phối hợp trong quá trình triển khai (xây dựng nội dung tập huấn, cử giảng viên tập huấn)</p> |
| 15. | Cao Bằng | <p>Tỉnh chưa có công chức được cấp chứng chỉ Kiểm soát viên chất lượng phù hợp với vị trí việc làm hiện hành (hiện đang triển khai theo quy định). Tuy nhiên tiêu chuẩn chức danh, điều kiện bổ nhiệm yêu cầu có chứng chỉ chuyên ngành nhưng chưa có lớp đào tạo.</p> <p><u>Đề xuất:</u> Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ Kiểm soát viên chất lượng theo chương trình chuẩn thống nhất</p> | <p>Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Thông tư ban hành Quy chế quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Bộ. Trên cơ sở đó, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đang rà soát, xây dựng Chương trình và tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>Bên cạnh đó, Ủy ban đang lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị thuộc Bộ để hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với ngạch công chức, chức</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | toàn quốc, phù hợp khung vị trí việc làm (Cao Bằng) | <p>danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>Sau khi các văn bản được ban hành, Ủy ban sẽ thông báo tổ chức triển khai các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền và cấp chứng chỉ theo quy định.</p> |
| 16. | Cao Bằng | <p>Hỗ trợ đào tạo, cấp chứng chỉ kiểm tra chất lượng hàng hóa cho địa phương</p> <p>Đề xuất: Mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra chất lượng hàng hóa theo chương trình thống nhất toàn quốc (Cao Bằng).</p> | <p>Khóa tập huấn nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa đã được phê duyệt chương trình đào tạo theo quyết định số 2225/QĐ-TĐC ngày 05/11/2025, thời lượng đào tạo: 02 ngày.</p> <p>Trung tâm Đào tạo đã triển khai đào tạo cho một số tỉnh, thành phố trong năm 2025: Điện Biên, Hà Nội, Khánh Hòa, Lạng Sơn.</p> <p>Hiện nay lớp tập huấn này chủ yếu đang làm theo hình thức đào tạo trọn gói cho các tỉnh nên chưa chiêu sinh. Trong trường hợp các tỉnh có số lượng học viên ít có thể liên hệ Trung tâm Đào tạo để phối hợp ghép lớp.</p> <p>Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: phòng Kế hoạch - Đào tạo, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Hotline: 039.867.9266, email: pkhdt@qtc.gov.vn hoặc truy cập Website: www.qtc.gov.vn.</p> |
| 17. | Cao Bằng | <p>Sở KHCN Cao Bằng chưa được cấp tài khoản đầy đủ để khai thác dữ liệu trên hệ thống https://nqi.gov.vn/</p> <p>Đề xuất: Cấp quyền truy cập chính thức cho</p> | <p>Hiện nay cổng thông tin dữ liệu đã được xây dựng và đang tiếp tục hoàn thiện, sẽ được cấp quyền khai thác sử dụng trong thời gian sớm nhất</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | Sở KH&CN và đơn vị chuyên môn địa phương (Cao Bằng, Hà Tĩnh). | |
| 18. | Đồng Tháp | <p>Liên quan đến nội dung xây dựng CSDL quốc gia, kính đề nghị UB TĐC cho biết :</p> <p>Địa phương có phải xây dựng CSDL TCĐLCL phục vụ cho công tác quản lý về TCĐLCL tại địa phương, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng. Từ đó, CSDL của địa phương kết nối, đồng bộ với CSDL quốc gia. Hay chỉ cần sử dụng một nền tảng CSDL quốc gia?</p> | <p>Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và bảo đảm việc triển khai và thực thi Luật số 70/2025/QH15 và Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Bộ Khoa học và Công nghệ - Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Ủy ban) đã triển khai xây dựng và vận hành thử nghiệm nền tảng số thống nhất, dùng chung (công cơ sở dữ liệu về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có tên truy cập: https://nqi.gov.vn, hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp thực hiện và khai thác dữ liệu trên nền tảng số đã được xây dựng với các chức năng:</p> <p>Doanh nghiệp có thể đăng ký tạo tài khoản và truy cập vào nền tảng số thực hiện các chức năng công bố hợp chuẩn; công bố hợp quy; công bố tiêu chuẩn cơ sở...(có hướng dẫn đính kèm trên cổng dữ liệu).</p> <p>Cơ quan quản lý có thể truy khai thác dữ liệu để thực hiện các hoạt động thanh tra; hậu kiểm</p> <p>Nền tảng số khi chính thức vận hành sẽ được cấp quyền sử dụng tại các địa phương (đại diện là Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối); Sở Khoa học và Công nghệ sẽ quản lý và cấp tài khoản cho các cơ quan liên quan tại địa phương và cấp tài khoản cho các doanh nghiệp trên địa bàn để thực hiện tác nghiệp trên hệ thống.</p> <p>- Bộ đã xây dựng nền tảng thống nhất, dùng chung như trên, để giảm thiểu các lãng phí và tối ưu trong sử dụng và vận hành dữ liệu</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | | tránh phân mảnh, rời rạc trong quản lý dữ liệu, địa phương có thể sử dụng một nền tảng thống nhất này. |
| 19. | Đồng Tháp | Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp xin được đăng ký sử dụng thử nghiệm nền tảng CSDL TCĐLCL quốc gia được không ạ? (Thủ tục đăng ký?) | - Sở có thể liên hệ với Ủy ban để được cấp quyền khai thác và sử dụng (đầu mối liên hệ: ông Nguyễn Tiến Đông; số dt: 0904936728 để được hướng dẫn) |
| 20. | Đà Nẵng | <p>1) Liên quan NĐ 22/2026</p> <p>- Tổ chức, nhân sự và cách thức hoạt động của TBT địa phương được quy định như thế nào?</p> <p><u>-CSDL TĐC quốc gia: vận hành và quyền truy được quy định như thế nào?</u></p> | <p>Về hoạt động TBT địa phương.</p> <p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) được tổ chức theo mô hình Mạng lưới TBT Việt Nam do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý, điều phối. Về tổ chức, tại địa phương, đầu mối thực hiện nhiệm vụ TBT được bố trí trong cơ quan quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (thường là Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) và tham gia Mạng lưới TBT Việt Nam. Nhân sự thực hiện nhiệm vụ TBT do cơ quan địa phương phân công trong phạm vi biên chế hiện có, không tổ chức bộ máy riêng. Các đầu mối TBT địa phương phối hợp với Cơ quan Thông báo và Hỏi đáp quốc gia về TBT trong việc tiếp nhận, phổ biến thông tin về các biện pháp kỹ thuật của các nước thành viên WTO, cung cấp thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam và tổng hợp ý kiến của doanh nghiệp, cơ quan liên quan đối với các dự thảo biện pháp kỹ</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | | <p>thuật của nước ngoài. Hiện nay, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đang chủ trì nghiên cứu, xây dựng văn bản thay thế Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg nhằm cập nhật, hoàn thiện cơ chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới TBT Việt Nam trong giai đoạn mới.</p> <p>- Sở có thể liên hệ với Ủy ban để được cấp quyền khai thác và sử dụng (đầu mối liên hệ: Nguyễn Tiến Đông; số dt: 0904936728 để được hướng dẫn)</p> |
| 21. | Đà Nẵng | <p>- Về GTCLQG, theo quy định của NĐ (k4D61) và TT03, địa phương chỉ có trách nhiệm phối hợp nhưng phải đảm bảo kinh phí cho hoạt động GTCLQG. Điều này sẽ không có cơ sở pháp lý để địa phương đề xuất kinh phí cho hđ gtclqg hàng năm</p> | <p>Về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.</p> <p>1. Trách nhiệm của địa phương được quy định tại khoản 4 Điều 61 của Nghị định 37/2026/NĐ-CP, trong đó gồm một số hoạt động chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình về GTCLQG tại địa phương. - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG tại địa phương. - Trả lời ý kiến về tổ chức, doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa được đề xuất tặng GTCLQG theo đề nghị của cơ quan thường trực GTCLQG. <p>2. Về kinh phí thực hiện hoạt động giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương: hiện nay Ủy ban đang xây dựng dự thảo Thông tư quy định quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động chất lượng sản phẩm, hàng hóa, trong đó có phân quy định về quản lý tài chính tổ chức</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|--|--|
| | | | <p>hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia.</p> <p>Địa phương căn cứ vào nội dung hoạt động và nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Giải thưởng chất lượng quốc gia để lập dự toán thực hiện cho phù hợp.</p> |
| 22. | Đà Nẵng | <p>Nội dung “<i>Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương</i>” được thực hiện theo biểu mẫu số I.4B (Thuyết minh nhiệm vụ nâng cao NSCL - áp dụng cho nhiệm vụ năng suất, chất lượng khác) theo quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025?</p> | <p>Theo quy định tại Mẫu số I.4B ban hành kèm theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, các nhiệm vụ đổi mới sáng tạo về xây dựng quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng biểu mẫu này. Vì vậy, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương được áp dụng theo biểu mẫu trên nếu triển khai theo phương thức nhiệm vụ KH, CN & ĐMST về Đổi mới sáng tạo</p> |
| 23. | Đà Nẵng | <p>Công tác quản lý PTĐ nhóm 2 “thiết bị đo điện năng sạc pin xe điện” theo quy định của Thông quy định của TT 03/2024 ?</p> <p>Đề nghị UB TĐC khẩn trương ban hành quy trình kiểm định, thử nghiệm và tổ chức các khoá đào tạo KĐV đối với ‘thiết bị đo điện năng sạc pin xe điện’ để các tổ chức KĐ/HC/TN đảm bảo đủ năng lực triển khai theo quy định của TT số 03/2024 đáp ứng nhu cầu thực tế về công tác QLNN và thị trường.</p> | <p>Hiện nay Ủy ban TĐC đang giao Viện Đo lường Việt Nam xây dựng và dự kiến trình ban hành quy trình kiểm định trong năm 2026.</p> |
| 24. | Đà Nẵng | <p>Trung tâm Ứng dụng Khoa học công nghệ và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã được cấp</p> | <p>Trường hợp Trung tâm đã đăng ký và được cấp GCN đăng ký hoạt động chứng nhận theo ISO 9001 theo quy định tại Nghị định số</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | <p>phép hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý ISO 9001. Nay, Trung tâm có nhu cầu đăng ký thêm chứng nhận hệ thống quản lý ISO 14000, ISO 22000 thì hồ sơ đăng ký thực hiện theo cấp mới hay là cấp bổ sung? (Đà Nẵng).</p> | <p>22/2026/NĐ-CP thì việc đăng ký thêm chứng nhận ISO 14001, ISO 22000 là hồ sơ cấp bổ sung.</p> <p>Trường hợp Trung tâm đã đăng ký và được cấp GCN đăng ký hoạt động chứng nhận theo ISO 9001 theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP thì việc đăng ký thêm chứng nhận ISO 14001, ISO 22000 theo Nghị định số 22/2026/NĐ-CP là hồ sơ cấp mới.</p> |
| 25. | Đà Nẵng | <p>Điều 50. Điều kiện kinh doanh dịch vụ chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý</p> <p>Tại mục d, khoản 3, điều 50: “Có kinh nghiệm đánh giá 20 ngày công đối với chương trình chứng nhận tương ứng”</p> <p>“Đối với các chương trình chứng nhận HTQL mới, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 20 ngày công đối với các chương trình chứng nhận các HTQL khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực hoặc có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với chương trình chứng nhận đã đăng ký”.</p> <p>Ồ Thế nào là chương trình chứng nhận các HTQL khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực?</p> | <p>Hệ thống quản lý mới, ví dụ như tiêu chuẩn IECQ QC 080000 - Quản lý quá trình chất thải nguy hại, các yêu cầu hệ thống (theo tiêu chuẩn IECQ QC 080000 thì tiêu chuẩn này bổ sung cho những yêu cầu có trong ISO 9001, các điều khoản trong tiêu chuẩn về cơ bản tương đương với tiêu chuẩn ISO 9001), do đó có thể xem xét kinh nghiệm đánh giá đối với chương trình chứng nhận hệ thống quản lý có cùng bản chất, logic là tiêu chuẩn ISO 9001.</p> <p>Sản phẩm mới, ví dụ chứng nhận sản phẩm Iphone 17 thì có thể sử dụng kinh nghiệm đánh giá đối với sản phẩm Iphone 16 vì là sản phẩm có cùng chủng loại, công nghệ, phương pháp thử nghiệm. Các ví dụ nêu trên mang tính chất tham chiếu khi xem xét, thẩm định hồ sơ cụ thể của tổ chức chứng nhận.</p> <p>Các tiêu chuẩn ISO 14001, ISO 22000, ISO 45001 không còn là các tiêu chuẩn mới, đã được ban hành và triển khai áp dụng phổ biến trên thế giới. Do đó, không áp dụng theo quy định này.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|--|
| | | <p>đ Có thể được hiểu: 1 tổ chức đã được cấp giấy phép hoạt động chứng nhận ISO 9001, giờ bổ sung đăng ký thêm năng lực chứng nhận hoặc ISO 14000/ hoặc ISO 22000/hoặc ISO 45000 thì chuyên gia cần đáp ứng 20 ngày công bao gồm 15 ngày công đánh giá ISO 9001 và 5 ngày công đánh giá ISO 14000/hoặc ISO 22000/hoặc ISO 45000 không?</p> <p>đ Khi đăng ký bổ sung năng lực chứng nhận ISO 22000 thì có thể lấy 20 ngày công đánh trong đó bao gồm ngày công đánh giá cho ISO 9000 và Vietgap để đăng ký chứng nhận ISO 22000 không? (Đà Nẵng)</p> | |
| 26. | Đà Nẵng | <p>1. Tại mục d, khoản 3, điều 50 : “Trường hợp bổ sung lĩnh vực hoạt động chứng nhận, phải có ít nhất 02 chuyên gia chính thức của tổ chức (viên chức hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ không xác định thời hạn) tương ứng với mỗi lĩnh vực chứng nhận đăng ký bổ sung, đáp</p> | <p>Trường hợp đăng ký bổ sung hoạt động chứng nhận ISO 14001 thì tổ chức phải có ít nhất 02 chuyên gia đáp ứng điều kiện theo quy định (được đào tạo về kỹ năng đánh giá chứng nhận ISO 14001, có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 20 ngày công đối với 14001)</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|--|--|
| | | <p>ứng điều kiện quy định tại khoản này”</p> <p>tổ chức đã được đăng ký hoạt động chứng nhận ISO 9000, nay bổ sung hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO14000 thì hồ sơ đăng ký bổ sung cần 02 chuyên gia đáp ứng 20 ngày công như nội dung đã hỏi ở mục 2 phía trên có đúng không? (Đà Nẵng)</p> | |
| 27. | Đà Nẵng | <p>Đối với 20 ngày công đánh giá (auditlog) hoặc có xác nhận của chuyên gia đánh giá hướng dẫn và doanh nghiệp được đánh giá hoặc có xác nhận của chuyên gia hướng dẫn và tổ chức chứng nhận. hay phải có cả xác nhận của doanh nghiệp lẫn tổ chức chứng nhận? (Đà Nẵng)</p> | <p>Để có đủ căn cứ xem xét, auditlog cần đầy đủ thông tin về tổ chức chứng nhận, chuyên gia đánh giá, thời gian đánh giá, doanh nghiệp được đánh giá và xác nhận của doanh nghiệp lẫn tổ chức chứng nhận</p> |
| 28. | Đà Nẵng | <p>Mục 1, Điều 51: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi tổ chức chứng nhận đặt trụ sở chính giao cơ quan chuyên môn trực thuộc tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động chứng nhận sp, chứng nhận HTQL. Trường hợp tổ chức chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận đối với lĩnh vực đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ 2 bộ ngành trở lên, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố giao 1 cơ quan chuyên môn trực</p> | <p>Tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000 áp dụng cho nhiều ngành, lĩnh vực nên là lĩnh vực tổng hợp đa ngành</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|---|
| | | <p>thuộc làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động chứng nhận</p> <p>Tổ chức đã đăng ký hoạt động chứng nhận ISO 9000 tại Sở KHCHN, nay muốn bổ sung đăng ký hoạt động chứng nhận ISO 14000, 22000... thì có được hiểu là đăng ký hoạt động đa ngành hay không? (Đà Nẵng)</p> | |
| 29. | Đà Nẵng | <p>Tổ chức đã đăng ký và được Ủy ban tiêu chuẩn quốc gia cấp phép chứng nhận sản phẩm (cụ thể thuộc lĩnh vực xây dựng), tuy nhiên do ảnh hưởng của việc phân cấp chưa đầy đủ đồng bộ, hiện không xác định được cơ quan có thẩm quyền để nộp hồ sơ đăng ký lại. Đề nghị có hướng dẫn thêm về vấn đề này</p> | <p>Nghị định số 22/2026/NĐ-CP đã quy định việc tiếp nhận, xử lý và cấp GCN đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh được phân cấp, ủy quyền thực hiện. Do đó, đề nghị các tổ chức chứng nhận nghiên cứu quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP để đăng ký hoạt động theo quy định</p> |
| 30. | Đà Nẵng | <p>So với các doanh nghiệp tư nhân khác ngoài hệ thống hành chính, Trung tâm ứng dụng KHCHN và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng bị ảnh hưởng bởi quá trình sáp nhập, bị thay đổi tên nhưng chức năng và nhiệm vụ không thay đổi và phải đăng ký lại toàn bộ các năng lực đã được cấp phép và đang còn hạn giấy phép. Có cơ chế hoặc quy định riêng tiếp tục được áp dụng trong trường hợp này không? Có được tiếp tục hoạt động theo Nghị quyết</p> | <p>Khoản 1 Điều 70 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định “Các tổ chức ĐGSPH đã được các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện việc cấp GCN đăng ký hoạt động ĐGSPH trước ngày Nghị định có hiệu lực thi hành, tiếp tục được thực hiện hoạt động ĐGSPH cho đến hết thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|--|--|
| | | 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 cho đến khi Giấy phép đã được cấp hết hiệu lực? (Đà Nẵng) | |
| 31. | Đà Nẵng | <p>Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 61 của Nghị định 37 quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chủ trì, triển khai các hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương:</p> <p><i>“b) Bảo đảm kinh phí tổ chức và triển khai hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia hằng năm được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;”</i></p> <p>Tuy nhiên, theo Thông tư 03/2026/TT-BKH&CN chỉ quy định trách nhiệm triển khai hoạt động GTCLQG đối với Bộ và Cơ quan thường trực GTCLQG, HĐ GTCLQG, địa phương chỉ có trách nhiệm phối hợp triển khai, do đó địa phương không có đủ căn cứ pháp lý để đề xuất dự toán kinh phí.</p> <p>Đề nghị UB TĐC có hướng dẫn địa phương về nội dung chi, mức chi đối với hoạt động</p> | <p>1. Đã trả lời tại câu hỏi số 21</p> <p>2. Hiện nay dự thảo Thông tư quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP đã được xây dựng. Bộ KH&CN đã có Công văn số 1208/BKH&CN-TĐC ngày 06/3/2026 gửi Bộ ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân để góp ý đối với dự thảo Thông tư này.</p> <p>Đề nghị các địa phương, sau khi nhận được công văn, nghiên cứu và góp ý cụ thể nhằm đảm bảo tính khả thi khi áp dụng tại ĐP mình.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|--|
| | | GTCLQG phù hợp với quy định của ND 37/2026 và Thông tư số 03/20206/TT-BKHCN? | |
| 32. | Đà Nẵng | <p>Các quy định tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 5 Điều 12 Nghị định 37/2026/NĐ-CP về Hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng: <p><i>"Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan có liên quan quy định cụ thể nội dung chi, việc bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí đối với các nhiệm vụ quy định tại Điều này."</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 22/2026/NĐ-CP: Kinh phí cho hoạt động tiêu chuẩn, hoạt động quy chuẩn kỹ thuật quy định: <p><i>"Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật."</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 8 Điều 27 Nghị định | <p>1. Hiện nay, Bộ KH&CN (Ủy ban) đang phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng dự thảo Thông tư quy định quản lý tài chính triển khai thực hiện Nghị định 37, trong đó có hướng dẫn thi hành khoản 5 Điều 12 Nghị định số 37.</p> <p>Bộ KH&CN đã có Công văn số 1208/BKHCN-TĐC ngày 06/3/2026 gửi Bộ ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân để góp ý đối với dự thảo Thông tư này. Đề nghị địa phương nghiên cứu để đóng góp ý kiến nhằm đảm bảo tính khả thi khi văn bản được ban hành.</p> <p>2. Hiện Bộ KH&CN đã ký Công văn số 1033/BKHCN-TĐC ngày 27/02/2026 gửi bộ ngành, địa phương xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định quản lý tài chính hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Đề nghị địa phương nghiên cứu để có góp ý nhằm đảm bảo tính khả thi khi văn bản được ban hành.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|---|
| | | <p>22/2026/NĐ-CP: Xây dựng, thẩm định, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quy định:</p> <p><i>“Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết điều này”</i></p> <p>Hỏi: Khi nào Bộ ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết (cho khoảng thời gian cụ thể)?</p> | |
| 33. | Đà Nẵng | <p>Hiệu lực của Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật và Thông tư số 35/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030 ?</p> <p>Kính đề nghị UB TĐC có văn bản hướng dẫn thực hiện việc sử dụng kinh phí xây dựng QCĐP trong thời điểm hiện nay phù hợp với quy định của NĐ số 22/2026/NĐ-CP?</p> | <p>1. Thông tư số 27/2020/TT-BTC do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và vẫn có hiệu lực thi hành do Bộ Tài chính chưa có văn bản công bố hết hiệu lực của thông tư này.</p> <p>2. Thông tư số 35/2021/TT-BTC do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để quản lý chương trình NSCL. Hiện Bộ Tài chính chưa có văn bản công bố hết hiệu lực của Thông tư này.</p> <p>Đồng thời, Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN quy định quản lý tài chính thực hiện nhiệm vụ KH, CN & ĐMST vẫn có điều khoản viện dẫn các chương trình do Thủ tướng Chính phủ ban hành được thực hiện theo quy định tài chính đặc thù (nếu có). Vì vậy, việc triển khai Chương trình quốc gia NSCL vẫn tiếp tục được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BTC.</p> <p>3. Về văn bản hướng dẫn sử dụng kinh phí xây dựng QCĐP theo Nghị định số 22/2026/NĐ-CP: hiện nay Bộ KH&CN đã ký Công văn số 1033/BKHCN-TĐC ngày 27/02/2026 gửi các bộ ngành, địa phương xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định cơ chế</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|--|
| | | | <p>tài chính thực hiện hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, trong đó đã có dự kiến các nội dung chi mới tại Nghị định 22 về xây dựng quy chuẩn kỹ thuật, như báo cáo đánh giá tác động của quy chuẩn kỹ thuật. Vì vậy đề nghị ĐP nghiên cứu và sớm gửi ý kiến góp ý về Bộ KH&CN để tiếp thu nhằm đảm bảo văn bản ban hành có tính khả thi cao.</p> <p>Tại thời điểm hiện tại, quy định về quản lý kinh phí xây dựng quy chuẩn kỹ thuật, trong đó có QCĐP, đã được quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC, vì vậy trong thời gian chưa ban hành văn bản hướng dẫn Nghị định 22, ĐP nghiên cứu quy định tại Thông tư 27 để áp dụng cho phù hợp.</p> |
| 34. | Đà Nẵng | <p>Nội dung “<i>Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, ...</i>” và “<i>Tăng cường năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật</i>” thuộc Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 cho giai đoạn 2026-2030 được thực hiện theo nhiệm vụ Đổi mới sáng tạo theo quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 hay theo nhiệm vụ KH&CN theo quy định tại thông tư 15/2022/TT-BKHCN ngày 12/10/2022?</p> | <p>Hiện nay Ủy ban đang phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ để xác định các chương trình KH, CN & ĐMST về đổi mới sáng tạo, trong đó bao gồm các nhiệm vụ thuộc Chương trình NSCL.</p> <p>Dự kiến việc rà soát để trình ban hành Thông tư sửa đổi, thay thế hoặc hủy hiệu lực Thông tư số 15 sẽ được xem xét khi có sự chỉ đạo từ Lãnh đạo Bộ.</p> <p>Trước mắt, tại địa phương có thể báo cáo cấp có thẩm quyền để triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình 1322 dưới dạng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại Mục 1 Chương II Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.</p> <p>(Theo quy định tại Thông tư 35/2021/TT-BTC, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp được triển khai theo nhiệm vụ KH&CN. Hiện Luật KH, CN & ĐMST đã ban hành, theo đó nhiệm vụ KH&CN đã được</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|---|--|
| | | | thay thế bằng nhiệm vụ KH, CN & ĐMST. Vì vậy hoạt động hỗ trợ DN của 1322 được triển khai dưới dạng nhiệm vụ KH, CN & ĐMST là phù hợp). |
| 35. | Đắk Lắk | <p>Tại Điều 12 Nghị định 37/2026/NĐ-CP về Hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng có quy định tại khoản 5: "Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan có liên quan quy định cụ thể nội dung chi, việc bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí đối với các nhiệm vụ quy định tại Điều này." Cho hỏi lộ trình ban hành hướng dẫn của Bộ KH&CN? Liệu ở địa phương có bắt buộc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về mức chi không? (Đắk Lắk)</p> | <p>Hiện nay Bộ KH&CN (Ủy ban) đang phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng dự thảo Thông tư này. Bộ KH&CN đã có Công văn số 1208/BKH&CN-TĐC ngày 06/3/2026 gửi Bộ ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân để góp ý đối với dự thảo Thông tư, đề nghị địa phương nghiên cứu đề đóng góp ý kiến nhằm đảm bảo tính khả thi khi văn bản được ban hành.</p> <p>Căn cứ quy định tại Thông tư (khi được ban hành), địa phương có thể trình HĐND ban hành Nghị quyết về mức chi hoặc áp dụng luôn theo quy định tại Thông tư này.</p> |
| 36. | Đắk Lắk | <p>Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa quy định Trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa: Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện việc quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn.</p> <p><u>Đề xuất:</u> Đề nghị Ủy ban TĐC trả lời UBND cấp xã quản lý về chất lượng cụ thể là Khoản 4 Điều 6a) (Đắk Lắk)</p> | <p>Điều 95 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP đã quy định cụ thể trách nhiệm của UBND tỉnh, thành phố trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn. Theo đó, tại khoản 2 Điều 95 có quy định "Tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ, các bộ, ngành về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp quản lý". Do đó, UBND cấp xã thực hiện quản lý chất lượng theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|--|---|
| | | | Đồng thời, khoản 5 Điều 48 Luật CLSPHH được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 78/2026/QH15 đã quy định trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa |
| 37. | Đắk Lắk | Hiện nay tại Điều 94 Nghị định 37/2026/NĐ-CP về Trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực quy định: "Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm thực hiện việc quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được Chính phủ phân công". Vậy cho hỏi khi nào có danh mục hàng hóa chi tiết thuộc quản lý chất lượng của các Bộ ngành? (Đắk Lắk) | <p>Theo quy định tại Điều 94 Nghị định 37/2026/NĐ-CP: "Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm thực hiện việc quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được Chính phủ phân công". Do đó, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sẽ căn cứ vào Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ để thực hiện việc quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với các sản phẩm, hàng hóa được phân công quản lý tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ.</p> <p>Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 37/2026/NĐ-CP, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao, bảo đảm có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/7/2026.</p> |
| 38. | Đắk Lắk | Nội dung ghi nhãn hàng hoá: Tại số thứ tự số 38 vàng trang sức mỹ nghệ, số 69 vàng miếng tại Phụ lục 1 Nghị định 37/2026/NĐ-CP, đề nghị Bộ KH&CN xem xét quy định lại <i>Mã ký hiệu sản phẩm</i> thành <i>Mã ký hiệu của tổ chức sản xuất</i> nếu không quy định mã ký hiệu về tổ chức sản xuất sẽ không truy xuất nguồn gốc được sản phẩm từ đơn vị nào sản xuất (Đắk Lắk) | <p>Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân sản xuất là nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hoá theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;</p> <p>Việc quy định mã ký hiệu của sản phẩm là cần thiết để phân biệt các sản phẩm: bọc, phủ mạ, nhồi, làm đầy ...</p> <p>Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đang xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 22/2013/TT-BKH&CN, Bộ KH&CN sẽ nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến góp ý nêu trên trong quá trình xây dựng Thông</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | | tư |
| 39. | Đắk Lắk | <p>Đề nghị hướng dẫn cụ thể về ISO hành chính (theo hướng chờ sửa đổi Quyết định 19 hay triển khai theo TCVN ISO 18091:2015 về chính quyền địa phương...)</p> | <p>Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg vẫn đang có hiệu lực thi hành. Do đó, đề nghị địa phương tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg.</p> <p>Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ (Ủy ban TĐC Quốc gia) đang nghiên cứu, xây dựng hồ sơ dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg theo quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và Quyết định số 125/QĐ-TTg.</p> |
| 40. | Đắk Lắk | <p>Tại điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định 217 về Căn cứ ban hành quyết định kiểm tra chuyên ngành: “b) Theo chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước; theo yêu cầu, đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền”</p> <p>Đề xuất: Đề nghị UB TĐC giải thích rõ “Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước”</p> <p>ở đây là ai? Có phải là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ. Vì Sở Khoa học và Công nghệ đã được giao quản lý các chuyên ngành về khoa học công nghệ. Nhưng hiện tại đa số các tỉnh đều cho rằng chỉ kiểm tra chuyên ngành khi có dấu hiệu vi phạm và khi được cấp trên giao (Đắk Lắk)</p> | <p>Pháp luật hiện hành xác lập nội hàm “cơ quan quản lý nhà nước” thông qua quy định về hệ thống cơ quan hành chính nhà nước và chức năng quản lý nhà nước (Hiến pháp; Luật Tổ chức Chính phủ; Nghị định về tổ chức cơ quan chuyên môn).</p> <p>Nghị định 150/2025/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Điều 8):</p> <p>“Sở” là cơ quan chuyên môn giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước. Quy định rất trực diện: Sở là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh... thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương.</p> <p>“Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước” là Giám đốc Sở; Lãnh đạo Tỉnh; ...</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | | <p>Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định 217 thì:</p> <p><i>“2. Căn cứ ban hành quyết định kiểm tra chuyên ngành:</i></p> <p><i>a) Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc sự cố, sự kiện, dấu hiệu bất thường theo quy định của pháp luật chuyên ngành;</i></p> <p><i>b) Theo chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước; theo yêu cầu, đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền;</i></p> <p><i>c) Theo kế hoạch kiểm tra chuyên đề (nếu có).”</i></p> |
| 41. | Đồng Nai | <p>Đối với kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu nhóm 2 thuộc lĩnh vực KH&CN:</p> <p>Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu lô hàng gồm 200 mặt hàng thép theo đăng ký nhập về để sản xuất và 200 mặt hàng này chia thành 1200 cuộn thép. Vậy nhãn hàng hoá doanh nghiệp nộp kèm theo trong hồ sơ đăng ký kiểm tra nhập khẩu thể hiện 200 nhãn hàng hoá của các mặt hàng, hay 1200 nhãn hàng hoá theo từng cuộn thép</p> <p>Hướng dẫn chi tiết về tiêu chuẩn dữ liệu đối với định dạng các tài liệu kỹ thuật kèm theo và cách thức thể hiện các thông tin đặc tính tiêu chuẩn để đảm bảo tính đồng bộ giữa các địa phương.</p> | <p>Nhãn hàng hoá doanh nghiệp nộp kèm theo trong hồ sơ đăng ký kiểm tra nhập khẩu thể hiện 200 nhãn hàng hoá của các mặt hàng</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|-----------------|---|---|
| | | (Đồng Nai) | |
| 42. | Đồng Nai | <p>Hoạt động công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.</p> <p>Theo quy định tại điểm d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 37 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định: <i>tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, hoặc đăng ký bản công bố hợp quy “qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bị lỗi hoặc chưa hoàn thiện hạ tầng, tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, hoặc đăng ký bản công bố hợp quy theo hình thức nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.”</i>.</p> <p>Tuy nhiên, hiện nay chưa có hướng dẫn liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Do đó, địa phương chưa có đủ cơ sở để hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định liên quan trong hoạt động công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.</p> <p>Hướng dẫn chi tiết sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng</p> | <p>1. Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương; quản lý hoạt động công bố hợp quy theo quy định.</p> <p>Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền, trong đó, gồm có dữ liệu về công bố hợp quy.</p> <p>Do vậy, trong Thông tư thay thế thông tư 28/2018/TT-BKHHCN chúng tôi đang dự kiến phương án Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm giao cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy có trách nhiệm cập nhật bản công bố hợp quy của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.</p> <p>2. Đối với nội dung tiếp nhận hồ sơ CBHC, HQ trực tiếp: nội dung đã trả lời tỉnh Đắk Lắk tại STT 1.</p> <p>Công CSDL Quốc gia về TCĐLCL đang được xây dựng và hoàn</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | theo yêu cầu của Luật số 70/2025/QH15 đối với trường hợp các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện công bố và đối với cơ quan quản lý tại địa phương khi xử lý. (Đồng Nai) | thiện. Hiện nay các Hướng dẫn chi tiết sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo yêu cầu của Luật số 70/2025/QH15 được công khai trên hệ thống này. Khi công CSDL được public chúng tôi sẽ có công văn và các hướng dẫn cụ thể gửi tới các địa phương |
| 43. | Hải Phòng | <p>Đề nghị UBTĐC quốc gia sớm mở các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ : Nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đánh giá sự phù hợp; Nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa. Đặc biệt là khóa Nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đánh giá sự phù hợp để triển khai các hoạt động kiểm tra, khảo sát chất lượng đúng quy định về thành viên đoàn kiểm tra, đoàn khảo sát và vững về chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>Hải Phòng</p> | <p>- Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Thông tư ban hành Quy chế quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Bộ. Trên cơ sở đó, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đang rà soát, xây dựng Chương trình và tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>Bên cạnh đó, Ủy ban đang lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị thuộc Bộ để hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>Sau khi các văn bản được ban hành, Ủy ban sẽ thông báo tổ chức triển khai các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền và cấp chứng chỉ theo quy định</p> <p>- Ủy ban mới chuẩn bị tiếp nhận lại Khóa đào tạo kiểm soát viên chất lượng và đang giao Trung tâm Đào tạo nghiên cứu triển khai xây dựng chương trình, học liệu đào tạo trình Bộ phê duyệt.</p> <p>Trung tâm Đào tạo hiện đang trong quá trình nghiên cứu xây dựng chương trình, học liệu đào tạo, sau khi được Bộ phê duyệt sẽ có</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | | <p>thông báo chính thức đến các địa phương về việc tổ chức đào tạo.</p> <p>Về đánh giá sự phù hợp: cần có kiến thức một cách có hệ thống về các tiêu chuẩn liên quan, ví dụ như: các tiêu chuẩn ISO 17000 (17021, 17025, 17065, 17020 ...), ISO 22003 ... Do vậy, các địa phương có thể tham khảo các khóa đào tạo nhận thức về các tiêu chuẩn liên quan của Trung tâm Đào tạo trên website theo thông tin chiêu sinh hàng tháng hoặc đặt hàng đào tạo riêng.</p> <p>Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: phòng Kế hoạch - Đào tạo, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Hotline: 039.867.9266, email: pkhdt@qtc.gov.vn hoặc truy cập Website: www.qtc.gov.vn.</p> |
| 44. | Hải Phòng | <p>Đề nghị UBTĐC quốc gia sớm tham mưu Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa để địa phương sớm có căn cứ để triển khai trong quý 2/2026</p> <p>Hải Phòng</p> | <p>Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng Quốc gia tiếp thu ý kiến của địa phương. Ủy ban TCĐLCL Quốc gia sẽ xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ.</p> |
| 45. | Hải Phòng | <p>Đề nghị UBTĐC hướng dẫn chi tiết cụ thể cho các địa phương định mức chi cho hoạt động hỗ trợ năng suất chất lượng thuộc</p> | <p>Thông tư số 39/2025/TT-BKH&CN do Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ KH&CN) chủ trì xây dựng, trình ban hành. Trong đó có quy định nội dung chi, định mức chi đặc thù thực hiện các nhiệm vụ, hoạt</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------|--|--|
| | | Chương trình 1322 theo quy định tại Mục 4 Chương II Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN. | <p>động về nâng cao năng suất chất lượng (Điều 30, Điều 34,...).</p> <p>Trong đó tại Điều 30 có chi thuê tư vấn áp dụng các giải pháp nâng cao NSCL được xác định mức chi trên cơ sở báo giá của tổ chức tư vấn. Vì vậy đề nghị địa phương nghiên cứu thực hiện.</p> <p>Ngoài ra, tại khoản 4 Điều 3 Thông tư 39 có quy định các nhiệm vụ KH&CN & ĐMST sử dụng NSNN thuộc nội dung triển khai các chương trình KH, CN & ĐMST theo các quyết định phê duyệt của Thủ tướng CP theo từng giai đoạn được áp dụng các quy định tài chính đặc thù. Vì vậy, các nhiệm vụ KH, CN & ĐMST cũng như các nhiệm vụ không thường xuyên thuộc Chương trình 1322 tiếp tục được áp dụng các quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BTC và Thông tư số 39 này.</p> <p>Trong trường hợp phát sinh vướng mắc cụ thể, đề nghị ĐP gửi trực tiếp về Ủy ban, Bộ KH&CN để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.</p> |
| 46. | Hải Phòng | Tại Điều 46, mục 2 chương V Nghị định số 22/2026/NĐ-CP Điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp quy định các giám định viên có kinh nghiệm với tối thiểu 20 cuộc giám định đã được xác nhận bởi tổ chức giám định. Như vậy một giám định viên phải có tối thiểu 20 cuộc giám định đối với từng đối tượng phù hợp hay 20 cuộc giám định đối với các đối tượng đăng ký | <p>Điểm a khoản 3 Điều 46 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định giám định viên có kinh nghiệm ít nhất 02 năm trực tiếp thực hiện giám định đối tượng phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, với tối thiểu 20 cuộc giám định đã được xác nhận bởi tổ chức giám định. Do đó, giám định viên cần có kinh nghiệm tối thiểu 20 cuộc giám định nói chung, không tương ứng theo từng đối tượng phù hợp</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | Đề nghị UB TĐC quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ sớm có hướng dẫn kịp thời để triển khai thực hiện | |
| 47. | Hải Phòng | <p>Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành <u>Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa</u> thì các sản phẩm, hàng hóa được phân loại theo ba mức độ rủi ro: nhóm rủi ro cao, nhóm rủi ro trung bình, nhóm rủi ro thấp</p> <p>Đề nghị UB TĐC quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ sớm ban hành danh mục hàng hóa được phân loại theo ba mức độ rủi ro</p> | <p>Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 37/2026/NĐ-CP, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao, bảo đảm có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/7/2026.</p> <p>Hiện nay, Ủy ban đang nghiên cứu, tổ chức triển khai theo tiến độ quy định.</p> |
| 48. | Hải Phòng | <p>Theo quy định tại Khoản 19 Điều 1 Luật số 78/2025/QH15:</p> <p>1.. Trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường, hàng hóa nhập khẩu phải đáp ứng các điều kiện sau đây:...Phải công bố hợp quy theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đối với hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro trung bình trên cơ sở <i>kết quả tự đánh giá</i> hoặc kết quả chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng do tổ</p> | <p>1. Nghị định 37/2026/NĐ-CP đã quy định cụ thể việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, xử lý vi phạm, cơ quan kiểm tra đối với hàng hóa thuộc nhóm rủi ro cao, nhóm rủi ro trung bình, nhóm rủi ro thấp.</p> <p>Hiện nay, Ủy ban đang nghiên cứu, dự thảo Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao. Sau khi Danh mục được ban hành, các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai kiểm tra hàng hóa nhập khẩu theo quy định.</p> <p>Khoản 4 Điều 83 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP đã quy định về</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | <p>chức chứng nhận được công nhận thực hiện trước khi lưu thông trên thị trường hoặc các yêu cầu quản lý khác của luật có liên quan. Trường hợp hàng hóa không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền, đồng thời tổ chức việc xử lý, thu hồi hàng hóa này theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình đã thực hiện công bố hợp quy thì không phải thực hiện lại việc công bố hợp quy đối với các lô hàng cùng loại, trừ khi có thay đổi về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thay đổi về đặc tính sản phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc có cảnh báo rủi ro từ cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.</p> <p>1. Thực hiện đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao trên <i>Cổng Thông tin một cửa quốc gia</i>.....</p> <p>Kính đề nghị Ủy ban TĐC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, xử lý vi phạm | <p>trường hợp Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia gặp sự cố</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------|---|--|
| | | <p>(nếu có), cơ quan kiểm tra đối với hàng hóa thuộc nhóm rủi ro cao, nhóm rủi ro trung bình, nhóm rủi ro thấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định cụ thể việc tổ chức, cá nhân nhập khẩu tự đánh giá chất lượng hàng hóa và nộp kết quả tự đánh giá cho cơ quan kiểm tra. - Trường hợp Công Thông tin một cửa quốc gia lỗi TCCN không thực hiện đăng ký được hoặc cơ quan kiểm tra không xử lý hồ sơ được thì có được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc gửi trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công/Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã không. | |
| 49. | Hải Phòng | <p>Thành phố Hải Phòng đã thực hiện việc ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính thuộc về thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố lĩnh vực Khoa học và Công nghệ cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đối với các thủ tục gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. - Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp | <p>Ủy ban ghi nhận ý kiến của địa phương. Tài khoản của các địa phương do địa phương cấu hình. Đề nghị địa phương liên hệ Trung tâm công nghệ thông tin của Bộ để được hỗ trợ.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|------------------|
| | | <p>dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. - Chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2. - Điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2. - Hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2. - Chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường. - Điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường, cấp lại thẻ. - Hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường. <p>Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết</p> | |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | <p>TTHC của Bộ Khoa học và Công nghệ https://motcua.mst.gov.vn/ gặp một số khó khăn, vướng mắc sau:</p> <p>Theo Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Khoa học và Công nghệ đang thực hiện theo quy trình: (1) Tiếp nhận à (2) Phân công xử lý à (3) Xử lý hồ sơ à (4) Lãnh đạo Phòng xem xét à (5) Lãnh đạo Sở phê duyệt à (6) Chuyển văn thư đơn vị à (7) Chuyển cán bộ một cửa trả kết quả.</p> <p><i>Tuy nhiên</i>, đối với thành phố Hải Phòng hiện nay hệ thống quản lý nhà nước đối với lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng còn cấp Chi cục, do vậy theo quy trình nêu trên thiếu bước xem xét của Lãnh đạo Chi cục và bước xem xét của Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách.</p> <p>Đề nghị bổ sung thêm bước xem xét hồ sơ của Lãnh đạo Chi cục và bước xem xét hồ sơ của Lãnh đạo Sở KH&CN phụ trách cho phù hợp với đặc thù của thành phố.</p> | |
| 50. | Hải Phòng | Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Khoa học và Công nghệ hiện nay Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chưa ký trực tiếp | Ủy ban ghi nhận ý kiến của địa phương. Ủy ban sẽ đề xuất Trung tâm Công nghệ thông tin của Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, xử lý. |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------|---|--|
| | | <p>được trên hệ thống. Dẫn đến các thủ tục hành chính nêu trên đang được thực hiện song song 2 hình thức vừa giải quyết trên hệ thống của Bộ vừa thực hiện giải quyết thủ tục trên hệ thống https://qlvb.hpnet.vn/ của thành phố. Do vậy, mất khá nhiều thời gian khi truyền tải dữ liệu giữa 2 hệ thống.</p> <p>Đề nghị xem xét bổ sung hình thức Giám đốc Sở ký trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Khoa học và Công nghệ</p> | |
| 51. | Hải Phòng | <p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Khoa học và Công nghệ bị giới hạn dung lượng hồ sơ đưa lên hệ thống. Theo quy định tại Nghị định 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ trong đó tại phần phụ lục về mẫu “Báo cáo về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực” có yêu cầu: “...Trường hợp đăng ký kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường lần đầu; bổ sung phương tiện đo, chuẩn đo lường hoặc điều chỉnh phạm vi đo, cấp/độ chính xác/độ không đảm bảo đo/sai số của phương tiện đo, chuẩn đo lường trên giấy chứng nhận đăng ký đã được cấp thì phải nộp kèm theo quy trình kiểm định tương ứng” và “Nộp kèm theo bản</p> | <p>Ủy ban đã liên hệ với Trung tâm công nghệ thông tin hỗ trợ tăng dung lượng và được thông tin lại: Tổng dung lượng cho 01 Hồ sơ là 250 GB và Dung lượng tối đa cho 01 tệp là 250 MB.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| | | <p>sao (có đóng dấu sao y bản chính của tổ chức) hoặc bản sao điện tử các giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên”.</p> <p>Như vậy, việc đưa nhiều dữ liệu của hồ sơ lên hệ thống sẽ dẫn đến quá tải và đơn vị không nộp được hồ sơ. Mặt khác, Hải Phòng đang phấn đấu giải quyết thủ tục hành chính 100% trên môi trường điện tử</p> <p>Đề nghị xem xét tăng dung lượng cho hồ sơ được phép đưa lên hệ thống. Hoặc có quy định cụ thể đối với các loại tài liệu có thể tiếp nhận theo hình thức hồ sơ giấy.</p> | |
| 52. | Hải Phòng | <p>Tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP chưa quy định các biểu mẫu mẫu liên quan đến việc kiểm tra như: Quyết định, Biên bản, thông báo kết quả thử nghiệm, tem niêm phong lô sản phẩm, thông báo các biện pháp khắc phục, biên bản mã hóa mẫu thực hiện ra sao? Đặc biệt các hàng hóa có quy định riêng về lấy mẫu (xăng dầu, vàng) thì thực hiện theo quy định nào? Việc này sẽ khó khăn vướng cho các cơ quan kiểm tra sau 1/7/2026.</p> <p>Đề nghị UB TĐC quốc gia, Bộ Khoa học và</p> | <p>Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo (cuối trang)</p> <p>BẢNG TỔNG HỢP BIỂU MẪU CẦN CHO KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH THEO NGHỊ ĐỊNH 37/2026/NĐ-CP</p> <p>Trong đó: 7 Nhóm mẫu với tổng số 22 Mẫu giấy tờ có thể được sử dụng trong hoạt động kiểm tra.</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Mẫu đã có: áp dụng trực tiếp; ● Mẫu xử phạt: áp dụng theo VBHN 118/2021; ● Mẫu chỉ có thể thực theo NĐ30; <p>Chỉ giữ “không cần” đối với nhóm đã có đầy đủ mẫu.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| | | <p>Công nghệ sớm có hướng dẫn kịp thời để triển khai thực hiện</p> <p>Hải Phòng</p> | |
| 53. | Hải Phòng | <p>Hiện nay chưa có hướng dẫn quy định trình tự kiểm tra hoạt động đánh giá sự phù hợp của tổ chức đánh giá sự phù hợp tại địa phương</p> <p>Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quy định Trình tự, thủ tục kiểm tra hoạt động đánh giá sự phù hợp của tổ chức đánh giá sự phù hợp</p> <p>(Hải Phòng)</p> | <p>(Chi tiết tại phụ lục II) _ Cuối trang</p> <p>KHUNG TRÌNH TỰ, THỦ TỤC KIỂM TRA</p> <p>Bước 1 – Xác định căn cứ kiểm tra</p> <p>Căn cứ kiểm tra bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Kế hoạch kiểm tra định kỳ; ● Dấu hiệu rủi ro; ● Phản ánh, kiến nghị; ● Yêu cầu quản lý nhà nước. <p>Phải lập hồ sơ đề xuất kiểm tra và phê duyệt bằng Quyết định kiểm tra.</p> <p>Bước 2 – Ban hành Quyết định kiểm tra</p> <p>Quyết định kiểm tra phải xác định rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Tên tổ chức DGSPH; ● Phạm vi hoạt động được chỉ định/đăng ký; ● Nội dung kiểm tra; ● Thời hạn kiểm tra; |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|-----------------------------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> ● Thành phần đoàn kiểm tra. <p>Thực theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP.</p> <p>Bước 3 – Công bố và tiến hành kiểm tra tại tổ chức</p> <p>Nội dung kiểm tra tối thiểu:</p> <p>(a) Kiểm tra điều kiện pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Quyết định chỉ định/đăng ký hoạt động; ● Phạm vi được công nhận. <p>(b) Kiểm tra điều kiện kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Nhân sự chủ chốt; ● Trang thiết bị; ● Hệ thống quản lý chất lượng; ● Phương pháp thử/đánh giá; ● Hồ sơ cấp chứng chỉ/báo cáo thử nghiệm. <p>(c) Kiểm tra tính khách quan, độc lập</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Quy trình kiểm soát xung đột lợi ích; ● Hồ sơ kiểm soát nội bộ. <p>Lập Biên bản kiểm tra.</p> <p>Bước 4 – Lấy mẫu hồ sơ để đánh giá lại (nếu cần)</p> <p>Trường hợp cần:</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|-----------------------------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> ● Lấy mẫu hồ sơ đánh giá sự phù hợp; ● Đối chiếu kết quả thử nghiệm; ● Yêu cầu thử nghiệm lại. <p>Phải lập:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Biên bản lựa chọn mẫu hồ sơ; ● Biên bản niêm phong hồ sơ. <p>Bước 5 – Kết luận kiểm tra</p> <p>Sau khi tổng hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Ban hành Thông báo kết luận kiểm tra; ● Xác định: <ul style="list-style-type: none"> ○ Nội dung phù hợp; ○ Nội dung chưa phù hợp; ○ Yêu cầu khắc phục; ○ Thời hạn khắc phục. <p>Bước 6 – Theo dõi khắc phục và hậu kiểm</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Tổ chức ĐGSPH gửi báo cáo khắc phục; ● Cơ quan kiểm tra xác nhận hoàn thành; ● Trường hợp không khắc phục → chuyên xử lý VPHC. |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| 54. | Hải Phòng | <p>Tại khoản 2 điều 12 Hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho doanh nghiệp Nghị định số 37/2026/NĐ-CP “Hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng quy định tại khoản 4 Điều 6c Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật số 78/2025/QH15 với mức tối đa 80% chi phí theo giá trị hợp đồng, ưu tiên doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, công nghệ cao” . Không quy định phương thức hỗ trợ</p> <p>Đề nghị UBTĐC quốc gia hướng dẫn Việc hỗ trợ sẽ được thực hiện thông qua phương thức nào? (qua nhiệm vụ đổi mới sáng tạo (qua đơn vị tư vấn) hay hỗ trợ trực tiếp doanh nghiệp tham gia)</p> | <p>Hiện nay, Ủy ban đang phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ để báo cáo Lãnh đạo Bộ KH&CN chỉ đạo phương thức triển khai Chương trình NSCL trong khuôn khổ Đề án tái cơ cấu các chương trình KH, CN & ĐMST quốc gia.</p> <p>Sau khi có ý kiến chỉ đạo của LD Bộ, Ủy ban có thể sẽ tham mưu để ban hành Thông tư sửa đổi/thay thế/ hủy hiệu lực Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN để xác định phương thức quản lý nhiệm vụ thuộc Chương trình NSCL phù hợp với Luật KH, CN & ĐMST.</p> |
| 55. | Hà Tĩnh | <p>Hiện tại Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh đang tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn của doanh nghiệp trên Công dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 37 Nghị định 22/NĐ-CP ngày 16/01/2026 thì tổ chức, cá nhân thông báo</p> | <p>Sở có thể liên hệ với Ủy ban để được cấp quyền khai thác và sử dụng (đầu mối liên hệ: Nguyễn Tiên Đông; số dt: 0904936728 để được hướng dẫn)</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|--|---|
| | | bản công bố hợp chuẩn qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Đề nghị Bộ KH-CN hướng dẫn Sở giải quyết đối với việc phát sinh hồ sơ trên của doanh nghiệp. | |
| 56. | Hà Tĩnh | <p>Tại khoản 1 Điều 43 và khoản 6 Điều 66 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, theo đó: “<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi tổ chức thử nghiệm đặt trụ sở chính giao cơ quan chuyên môn trực thuộc tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm; trường hợp tổ chức thử nghiệm đăng ký hoạt động thử nghiệm đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên thì giao một cơ quan chuyên môn trực thuộc làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ</i>”; “<i>Bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổ chức việc thực hiện đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp chuyên ngành đối với lĩnh vực quản lý</i>”.</p> <p>Đối với trường hợp tổ chức thử nghiệm đăng</p> | <p>Việc giao cho một cơ quan chuyên môn trực thuộc làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.</p> <p>Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương, đây là đơn vị có chuyên môn sâu về các hoạt động thử nghiệm, chứng nhận và giám định theo hệ thống ISO/IEC 17025, ISO/IEC 17021, ISO/IEC 17020, có đội ngũ chuyên gia đánh giá/thử nghiệm viên và cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 107/2016/NĐ-CP trước đây, Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp tổng hợp đa ngành.</p> <p>Do đó, theo Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, việc tham mưu, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành là phù hợp.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | <p>ký hoạt động thử nghiệm đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành mà các lĩnh vực đó không thuộc phạm vi quản lý của ngành khoa học và công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ có đủ căn cứ pháp lý để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm hay không? (Hà Tĩnh).</p> | <p>Cơ quan chuyên môn có thể tham mưu UBND cấp tỉnh ban hành Quy chế tổ chức thực hiện thủ tục hành chính phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương (việc phối hợp với các Sở/ngành liên quan trong quá trình xử lý hồ sơ; kiểm tra tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận sau khi được cấp GCN theo điểm b khoản 3 Điều 67)</p> |
| 57. | Hà Tĩnh | <p>Tại khoản 3 Điều 25 Nghị định 37/2026/NĐ-CP "3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chủ trì, phối hợp với các bộ có chức năng quản lý ngành, lĩnh vực tổ chức kiểm tra truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tại địa phương".</p> <p>Tỉnh Hà Tĩnh xây dựng và đưa vào vận hành Cổng truy xuất NGSP hàng hóa từ năm 2023 (trước Thông tư 02/2024 của Bộ KH & CN). Sở có Kế hoạch nâng cấp trong năm 2026 nhằm đáp ứng với các quy định mới. Tuy nhiên, tại quy định trên của Nghị định 37/2026/NĐ-CP không quy định địa phương xây dựng Cổng TXNGSPHH, như vậy Sở có đề xuất nâng cấp được không? Căn cứ vào Văn bản nào để xây dựng thuyết minh, kinh phí? Trường hợp nâng cấp được thì cách quản</p> | <p>- Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực để tổ chức kiểm tra truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tại địa phương. Như vậy, Nghị định xác lập trách nhiệm quản lý nhà nước của địa phương đối với hoạt động truy xuất nguồn gốc, nhưng không giới hạn hình thức, công cụ hay giải pháp kỹ thuật mà địa phương được sử dụng để thực hiện trách nhiệm đó. Nếu có nhu cầu xây dựng mới hoặc nâng cấp hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc nhằm phục vụ công tác quản lý tại địa bàn và hỗ trợ doanh nghiệp thì địa phương tự nghiên cứu, đánh giá mức độ cần thiết và triển khai nhưng cần bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong trường hợp xác định cần xây mới hoặc nâng cấp hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc, địa phương có thể tham khảo thông tư 39/2025/TT-BKHHCN nếu là Nhiệm vụ KHHCN&ĐMST hoặc Nghị định 45/2026/NĐ-CP nếu là dự án công nghệ thông tin để xây dựng dự toán kinh phí</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|----------------|--|--|
| | | lý tem, mã thế nào? có bị chồng chéo với các bộ, ngành, công TXNG quốc gia không? (Hà Tĩnh). | - Trong trường hợp nâng cấp, hệ thống của địa phương có thể quản lý vật mang dữ liệu, mã truy xuất nguồn gốc trên hệ thống của mình và kết nối, chia sẻ với Cổng thông tin TXNG SPHH quốc gia đảm bảo đáp ứng các quy định tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP |
| 58. | Hà Tĩnh | <p>Theo quy định tại điểm d khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 37 Nghị định 22/NĐ-CP ngày 16/01/2026 thì tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, hợp quy qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Tuy nhiên các thủ tục hành chính về đăng ký công bố hợp chuẩn, đăng ký công bố hợp quy theo quy định tại quyết định số 753/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ hiện vẫn còn hiệu lực.</p> <p>Nếu hiện tại có hồ sơ phát sinh của các thủ tục hành chính trên thì Sở Khoa học và Công nghệ cần giải quyết như thế nào? Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện. (Hà Tĩnh).</p> | <p>. Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương; quản lý hoạt động công bố hợp quy theo quy định.</p> <p>Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền, trong đó, gồm có dữ liệu về công bố hợp quy.</p> <p>Do vậy, Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm giao cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy có trách nhiệm cập nhật bản công bố hợp quy của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.</p> <p>2. Về đề nghị Bộ KHCN bãi bỏ TTHC trên: Ủy ban ghi nhận ý kiến địa phương báo cáo Bộ KHCN xem xét, quyết định.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| 59. | Huế | Kính đề nghị Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia hướng dẫn kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, truy xuất nguồn gốc khi chưa có danh mục sản phẩm có nguy cơ cao? | Theo quy định tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP: “Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30/6/2026, việc phân loại sản phẩm, hàng hóa thành nhóm 1, nhóm 2 và việc áp dụng các biện pháp quản lý đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 1, nhóm 2 tiếp tục được thực hiện theo các văn bản quy định tại khoản 2 Điều này. Do đó, việc kiểm tra nhập khẩu vẫn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2028/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP. |
| 60. | Huế | Kính đề nghị UB hướng dẫn đối với các quyết định chứng nhận chuẩn đo lường, kiểm định viên gần hết hạn, thì việc cấp lại để thay đổi thời gian hiệu lực thực hiện như thế nào? | <p>1. Việc ghi thời hạn của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường được thực hiện theo mục ghi chú (6) của Mẫu số 09 của Thông tư 54/2025/TT-BKHCN. Cụ thể như sau:</p> <p>“(6) Hiệu lực của Quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 là 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định. Cách ghi hiệu lực như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chuẩn đo lường được chứng nhận là chuẩn công tác: Ghi “05 năm kể từ ngày ban hành”. - Trường hợp chuẩn đo lường được chứng nhận là chất chuẩn: Ghi “05 năm kể từ ngày ban hành”, đồng thời, ghi thời hạn hiệu lực của chất chuẩn theo thời hạn giá trị của giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm hoặc so sánh chất chuẩn vào cột ghi chú tại phụ lục của quyết định. Trường hợp thời hạn giá trị của giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm hoặc so sánh chất chuẩn dài hơn 05 năm thì bỏ trống cột này. - Trường hợp điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường: Quyết định này có hiệu lực đến hết ...(ghi cụ thể |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|-----------------------------|---|
| | | | <p>ngày tháng năm theo hiệu lực quyết định đã cấp)... và thay thế...(ghi rõ thông tin của của Quyết định đã cấp gồm ký hiệu, ngày tháng năm...).</p> <p><i>Ví dụ: quyết định được ký, đóng dấu ban hành 11 tháng 6 năm 2024 thì quyết định điều chỉnh tương ứng có hiệu lực đến hết ngày 11 tháng 6 năm 2029).</i>”</p> <p>2. Việc ghi thời hạn của quyết định chứng nhận cấp thẻ kiểm định viên được thực hiện theo mục ghi chú (6) của Mẫu số 12 của Thông tư 54/2025/TT-BKHHCN. Cụ thể như sau:</p> <p><i>“(6) Hiệu lực của Quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường là 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định. Cách ghi hiệu lực như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trường hợp quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường được cấp lần đầu: Ghi “05 năm kể từ ngày ban hành”.</i> - <i>Trường hợp điều chỉnh quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường: Quyết định này có hiệu lực đến hết ...(ghi cụ thể ngày tháng năm theo hiệu lực quyết định đã cấp)... và thay thế...(ghi rõ thông tin của của Quyết định đã cấp gồm ký hiệu, ngày tháng năm...).</i> <p><i>Ví dụ: quyết định được ký, đóng dấu ban hành 11 tháng 6 năm 2024 thì quyết định điều chỉnh tương ứng có hiệu lực đến hết ngày 11 tháng 6 năm 2029).</i>”</p> <p>Đề nghị Sở KHHCN thành phố Huế nghiên cứu Mẫu 09 và Mẫu 12 của Thông tư 54/2025/TT-BKHHCN để thực hiện.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| 61. | Huế | <p>Kính đề nghị Ủy ban TĐC làm rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục hành chính về tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: hiện tại chưa có Quyết định bãi bỏ các TTHC này. - Tại Điều 37, Nghị định 22/2026/NĐ-CP: Tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố Hợp chuẩn, đăng ký bản công bố Hợp quy qua cơ sở dữ liệu quốc gia về TĐC. Chưa có văn bản hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, cơ quan nhà nước hướng dẫn thực hiện qua CSDL quốc gia về TĐC (Huế) | <p>Ủy ban đang xây dựng xây Thông tư hướng dẫn Nghị định số 22/2026/NĐ-CP. Trong dự thảo Thông tư hướng dẫn có quy định nội dung này</p> |
| 62. | Huế | <p>Theo Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, định kỳ hàng năm, tổ chức công nhận tại Việt Nam báo cáo về Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) kết quả hoạt động công nhận theo Mẫu số 16 tại Phụ lục của Nghị định 107/2016/NĐ-CP.</p> <p>Nhằm theo dõi, nắm tình hình các doanh nghiệp đã được chứng nhận ISO trên các địa</p> | <p>Ủy ban TĐC Quốc gia chưa có cơ sở dữ liệu về các tổ chức, doanh nghiệp được chứng nhận.</p> <p>Theo Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, các tổ chức chứng nhận sẽ báo cáo định kỳ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TCĐLCL, các tổ chức, cá nhân liên quan sẽ truy cập, khai thác để phục vụ công tác quản lý, hậu kiểm</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------------|---|--|
| | | <p>phương, kính đề nghị Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chia sẻ dữ liệu về danh sách các doanh nghiệp đã được chứng nhận ISO, chứng nhận các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, môi trường,... phù hợp với Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật tại các địa phương trước năm 2026 để địa phương thuận lợi trong hoạt động quản lý nhà nước và thúc đẩy DN phát triển (Huế)</p> | |
| 63. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 22/2026/NĐ-CP</p> <p>1. Theo khoản 1 Điều 43, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 1 Điều 45, điểm b khoản 1 Điều 49, điểm b khoản 1 Điều 53 quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao cơ quan chuyên môn trực thuộc trực tiếp tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động và cơ quan chuyên môn này chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Theo quy định này, thẩm quyền giao tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. Trong khi đó, theo điểm a khoản 3 Điều 67 lại quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao cơ quan chuyên môn trực thuộc thực hiện việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và</p> | <p>1. Tại khoản 1 Điều 43, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 1 Điều 45, điểm b khoản 1 Điều 49, điểm b khoản 1 Điều 53 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP đã xác định rõ thẩm quyền quyết định hành chính trong việc tiếp nhận hồ sơ, cấp, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p> <p>Việc quy định thẩm quyền như trên là phù hợp với nguyên tắc phân cấp, phân quyền theo Luật Tổ chức Chính phủ (Điều 8) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, theo đó cơ quan trung ương chỉ phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân (UBND) hoặc Chủ tịch UBND, không phân cấp trực tiếp cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND.</p> <p>Tại khoản 3 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định “<i>Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao chủ tịch, cơ quan chuyên môn</i></p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------------|---|---|
| | | <p>trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét, ký cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Theo quy định này, việc tổ chức được thực hiện theo 02 bước: (i) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động; (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tiếp tục ủy quyền cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (trường hợp ủy quyền).</p> <p>Như vậy, các điều khoản nêu trên quy định không thống nhất về chủ thể có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện.</p> <p>Đề xuất: Có hướng dẫn thống nhất về chủ thể được giao tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (<i>là thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh hay của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh</i>).</p> <p>(TP. Hồ Chí Minh).</p> | <p><i>trực thuộc, trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn để tổ chức việc thực hiện các nhiệm vụ sau:....”</i>, quy định này không làm thay đổi thẩm quyền đã được phân cấp tại các điều khoản nêu trên mà nhằm mở cơ chế tổ chức thực hiện linh hoạt để UBND cấp tỉnh chủ động ban hành Quy chế tổ chức thực hiện thủ tục hành chính phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương (giao cơ quan chuyên môn hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công làm đầu mối tiếp nhận, xem xét, tham mưu, trình ký và trả kết quả), đồng thời vẫn bảo đảm chủ thể có thẩm quyền quyết định là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Quy định này phù hợp với thẩm quyền của UBND cấp tỉnh trong việc ban hành Quy chế làm việc và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.</p> <p>Ngày 15/02/2026, Bộ trưởng Bộ KH&CN đã ban hành Quyết định số 1263/QĐ-BKH&CN về công bố TTHC, theo đó Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn được Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền; Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> |
| 64. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 22/2026/NĐ-CP</p> <p>2. Tại điểm b khoản 3 Điều 42 quy định điều</p> | <p>Điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định thử nghiệm viên phải “...<i>được đào tạo sử dụng thiết bị, phương</i></p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------------|--|---|
| | | <p>kiện kinh doanh dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, trong đó yêu cầu thử nghiệm viên phải “...được đào tạo sử dụng thiết bị, phương pháp, quy trình thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký”. Đồng thời, hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm có quy định thành phần “<i>bản sao chứng chỉ đào tạo tương ứng quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP</i>”.</p> <p>Tuy nhiên, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể về loại chứng chỉ đào tạo được chấp nhận, cũng như chưa có quy định làm rõ tổ chức đủ điều kiện được cấp chứng chỉ đào tạo về sử dụng thiết bị, phương pháp, quy trình thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký.</p> <p>Đề xuất: Có hướng dẫn cụ thể đối với chứng chỉ đào tạo nêu trên, trong đó làm rõ loại chứng chỉ, nội dung đào tạo, cũng như tiêu chí, điều kiện đối với tổ chức được phép cấp chứng chỉ đào tạo (TP. Hồ Chí Minh)</p> | <p><i>pháp, quy trình thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký</i>”. Do đó, tổ chức thử nghiệm có thể tự đào tạo nội bộ (nếu có chức năng hoạt động trong lĩnh vực đào tạo) hoặc thực hiện đào tạo tại cơ sở đào tạo cho các thử nghiệm viên về các nội dung này.</p> <p>Hiện nay, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đang xây dựng Thông tư quy định về hoạt động đào tạo chuyên môn đối với chuyên gia đánh giá, thử nghiệm viên, giám định viên, trong đó sẽ quy định về khung chương trình đào tạo chuyên môn đối với chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý. Dự thảo Thông tư sẽ được gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương trong thời gian tới.</p> |
| 65. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 22/2026/NĐ-CP</p> <p>3. Tại điểm b khoản 3 Điều 50 quy định điều kiện đối với chuyên gia đánh giá: “<i>Được đào tạo về kỹ năng đánh giá chứng nhận tương</i></p> | <p>Hiện nay, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đang xây dựng Thông tư quy định về hoạt động đào tạo chuyên môn đối với chuyên gia đánh giá, thử nghiệm viên, giám định viên, trong đó sẽ quy định về khung chương trình đào tạo chuyên môn đối với</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------------|--|--|
| | | <p><i>ứng theo khung chương trình đào tạo chuyên môn do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn”.</i></p> <p>Hiện chưa có hướng dẫn về khung chương trình đào tạo chuyên môn đối với từng loại hình chuyên gia đánh giá, bao gồm chuyên gia đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm.</p> <p>Đề xuất: Sớm ban hành văn bản hướng dẫn khung chương trình đào tạo chuyên môn làm căn cứ thực hiện.</p> <p>Đồng thời, cần làm rõ quy định về việc thừa nhận, chấp nhận tương đương đối với các trường hợp chuyên gia đánh giá đã được cấp chứng chỉ đào tạo do các cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp, nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và thông lệ quốc tế (TP. Hồ Chí Minh).</p> | <p>chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý. Dự thảo Thông tư sẽ được gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương trong thời gian tới</p> |
| 66. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 22/2026/NĐ-CP</p> <p>Tại điểm d khoản 3 Điều 50 quy định:</p> <p>“Đối với các chương trình chứng nhận hệ thống quản lý mới, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 20 ngày công đối với</p> | <p>Hệ thống quản lý mới, ví dụ như tiêu chuẩn IECQ QC 080000 - Quản lý quá trình chất thải nguy hại, các yêu cầu hệ thống (theo tiêu chuẩn IECQ QC 080000 thì tiêu chuẩn này bổ sung cho những yêu cầu có trong ISO 9001, các điều khoản trong tiêu chuẩn về cơ bản tương đương với tiêu chuẩn ISO 9001), do đó có thể xem xét kinh nghiệm đánh giá đối với chương trình chứng nhận hệ thống</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|---|
| | | <p>chương trình chứng nhận các hệ thống quản lý khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực hoặc có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với chương trình chứng nhận đăng ký.</p> <p>Đối với chương trình chứng nhận sản phẩm mới, sản phẩm đăng ký bổ sung hoạt động chứng nhận, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với các sản phẩm có cùng chủng loại, công nghệ hoặc phương pháp thử nghiệm”.</p> <p>Hiện chưa có hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định thế nào là “hệ thống quản lý mới”, “sản phẩm mới”, cũng như tiêu chí xác định “các hệ thống quản lý khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực” và “sản phẩm có cùng chủng loại, công nghệ hoặc phương pháp thử nghiệm” do các thuật ngữ này mang tính định tính, dễ dẫn đến cách hiểu và áp dụng không thống nhất giữa các tổ chức chứng nhận và cơ quan quản lý nhà nước.</p> <p>Ngoài ra, qua nghiên cứu quy định về giải thích từ ngữ “ngày công” tại khoản 4 Điều 3, tuy nhiên hiện chưa có hướng dẫn về cách quy đổi ngày công trong trường hợp đánh giá</p> | <p>quản lý có cùng bản chất, logic là tiêu chuẩn ISO 9001.</p> <p>Sản phẩm mới, ví dụ chứng nhận sản phẩm Iphone 17 thì có thể sử dụng kinh nghiệm đánh giá đối với sản phẩm Iphone 16 vì là sản phẩm có cùng chủng loại, công nghệ, phương pháp thử nghiệm. Các ví dụ nêu trên mang tính chất tham chiếu khi xem xét, thẩm định hồ sơ cụ thể của tổ chức chứng nhận.</p> <p>Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP đã quy định cụ thể về ngày công đánh giá, được quy đổi tương đương 8 giờ làm việc. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào các bằng chứng do tổ chức chứng nhận cung cấp để xác định ngày công đánh giá của chuyên gia, bảo đảm 01 ngày công tương đương 8 giờ làm việc.</p> <p>Trường hợp đánh giá kết hợp nhiều hệ thống quản lý cùng lúc, đề nghị tổ chức chứng nhận cung cấp bằng chứng để làm rõ thời gian đánh giá cho từng hệ thống, làm cơ sở cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ xem xét, xác định ngày công đánh giá theo quy định (ví dụ trong Báo cáo đánh giá, lịch trình đánh giá sẽ quy định về chuyên gia nào sẽ đánh giá trong thời gian nào, hệ thống nào).</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------------|---|--|
| | | <p>kết hợp nhiều hệ thống quản lý cùng lúc, nguyên tắc cộng dồn, làm tròn trong cách tính ngày công, việc phân biệt cách tính ngày công theo vai trò của các thành viên trong đoàn đánh giá (trưởng đoàn, chuyên gia đánh giá, quan sát viên).</p> <p>Đề xuất: Cần có hướng dẫn cụ thể về các tiêu chí xác định như thế nào là “<i>hệ thống quản lý mới</i>”, “<i>sản phẩm mới</i>”, tiêu chí xác định “<i>các hệ thống quản lý khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực</i>” và “<i>sản phẩm có cùng chủng loại, công nghệ hoặc phương pháp thử nghiệm</i>”, cũng như nguyên tắc xác định, quy đổi và cộng dồn “<i>ngày công</i>” trong các trường hợp đánh giá kết hợp nhiều hệ thống quản lý hoặc nhiều sản phẩm, cách tính theo vai trò của từng thành viên trong đoàn đánh giá và nguyên tắc làm tròn số ngày công (TP. Hồ Chí Minh).</p> | |
| 67. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Căn cứ Điểm d khoản 1 và Điểm đ khoản 2 Điều 37 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân thực hiện thông báo bản công bố hợp chuẩn và đăng ký bản công bố hợp quy qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; trường hợp Cơ</p> | <p>Về tiếp nhận thông báo bản công bố hợp chuẩn, đăng ký bản công bố hợp quy trong trường hợp hệ thống gặp sự cố hoặc chưa được vận hành đầy đủ.</p> <p>1. Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------------|--|--|
| | | <p>sở dữ liệu bị lỗi hoặc chưa hoàn thiện hạ tầng thì thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Bên cạnh đó, khoản 1 Điều 5 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Nghị định có hiệu lực, việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa tiếp tục thực hiện theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đã ban hành, quy định pháp luật hiện hành có liên quan và Danh mục sản phẩm, hàng hóa đang áp dụng.</p> <p>Tuy nhiên, hiện chưa có quy định về thành phần hồ sơ, cơ quan nào có thẩm quyền tiếp nhận thông báo bản công bố hợp chuẩn, đăng ký bản công bố hợp quy trong trường hợp hệ thống gặp sự cố hoặc chưa được vận hành đầy đủ.</p> | <p>mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương; quản lý hoạt động công bố hợp quy theo quy định.</p> <p>Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền, trong đó, gồm có dữ liệu về công bố hợp quy.</p> <p>Do vậy, trong Thông tư thay thế thông tư 28/2018/TT-BKHHCN chúng tôi đang dự kiến phương án Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm giao cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy khi tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận bản công bố hợp quy có trách nhiệm cập nhật bản công bố hợp quy của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.</p> |
| 68. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Hiện nay, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2025 đã bãi bỏ Chương VI của Luật Chất lượng năm 2007 (trong đó có Điều 70 liên quan đến phân công trách nhiệm bộ, ngành); đồng thời, Nghị định số 37/2026/NĐ-</p> | <p>Theo quy định tại Điều 94 Nghị định 37/2026/NĐ-CP: "Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm thực hiện việc quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được Chính phủ phân công". Do đó, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sẽ căn cứ vào Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ để thực hiện việc</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|-----------------|---|--|
| | | <p>CP đã bãi bỏ các quy định chi tiết về trách nhiệm của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tại Nghị định số 132/2008/NĐ-CP. Mặc dù Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định Bộ quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân công của Chính phủ, tuy nhiên đến nay chưa có văn bản phân công cụ thể theo quy định mới của Luật năm 2025 và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. Do đó, hiện chưa có đầy đủ căn cứ pháp lý để xác định rõ thẩm quyền quản lý của từng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>Đề xuất: Có hướng dẫn về xác định thẩm quyền quản lý về chất lượng sản phẩm của từng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2025 và Nghị định 37/2026/NĐ-CP (TP. Hồ Chí Minh).</p> | <p>quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với các sản phẩm, hàng hóa được phân công quản lý tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ.</p> <p>Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 37/2026/NĐ-CP, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao, bảo đảm có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/7/2026.</p> |
| 69. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 36/2025/NĐ-CP</p> <p>1. Tại điểm a khoản 6 Điều 1 quy định:</p> <p>“ ...</p> <p><i>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền chấm dứt hiệu lực giấy chứng nhận đăng ký đã cấp cho tổ chức nếu trong</i></p> | <p>Bộ KH&CN sẽ xây dựng nội dung hướng dẫn để đề xuất về việc này trong quá trình xây dựng Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Đo lường và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đo lường.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|------------------|
| | | <p><i>quá trình giải quyết thủ tục hành chính về cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoặc qua kết quả thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>a) Bị xử phạt vi phạm hành chính về đo lường từ 03 lần trở lên;</i></p> <p>... ” Quy định nêu trên xác định trường hợp bị chấm dứt hiệu lực giấy chứng nhận đăng ký khi tổ chức “<i>Bị xử phạt vi phạm hành chính về đo lường từ 03 lần trở lên</i>”. Tuy nhiên, quy định chưa làm rõ mốc thời gian để tính số lần vi phạm (ví dụ: tính trong một khoảng thời gian nhất định hay tính trong toàn bộ quá trình hoạt động). Do chưa có căn cứ xác định thời điểm bắt đầu và phạm vi thời gian áp dụng nên phát sinh khó khăn trong quá trình theo dõi, tổng hợp và xác định điều kiện áp dụng biện pháp xử lý.</p> <p><u>Đề xuất</u> Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành văn bản hướng dẫn để thống nhất tổ chức thực hiện. Nội dung hướng dẫn cần quy định rõ khoảng thời gian làm căn cứ xác định số lần tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính (ví dụ: trong 01 năm, 03 năm, 05 năm hoặc trong</p> | |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|-----------------|--|--|
| | | thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký) (TP. Hồ Chí Minh). | |
| 70. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 36/2025/NĐ-CP</p> <p>Tại mục ghi chú ⁽³⁾ của mẫu Báo cáo về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực quy định:</p> <p><i>“(3) Ghi rõ tên, ký hiệu của quy trình thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm. Trường hợp đăng ký kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường lần đầu; bổ sung phương tiện đo, chuẩn đo lường hoặc điều chỉnh phạm vi đo, cấp/độ chính xác/độ không đảm bảo đo/sai số của phương tiện đo, chuẩn đo lường trên giấy chứng nhận đăng ký đã được cấp thì phải nộp kèm theo quy trình kiểm định tương ứng”.</i></p> <p>Vướng mắc: Theo quy định nêu trên thì tổ chức nộp kèm theo quy trình kiểm định tương ứng. Như vậy: tổ chức có phải nộp kèm theo quy trình hiệu chuẩn và quy trình thử nghiệm tương ứng hay không. (TP. Hồ Chí Minh).</p> | <p>Tại mục ghi chú (3) của mẫu Báo cáo về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực ban hành kèm theo Nghị định số 36/2026/NĐ-CP có quy định: “... phải nộp kèm theo quy trình kiểm định tương ứng”.</p> <p>Căn cứ phạm vi điều chỉnh của Nghị định và việc sử dụng thuật ngữ thống nhất trong toàn bộ Nghị định đối với hoạt động “kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường”, cụm từ “quy trình kiểm định” tại mục ghi chú (3) được hiểu là quy trình chuyên môn kỹ thuật tương ứng với loại hình dịch vụ đăng ký. Theo đó, tổ chức đăng ký hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phải nộp kèm theo quy trình chuyên môn kỹ thuật (kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm) tương ứng với phạm vi, lĩnh vực đăng ký.</p> <p>Việc nộp quy trình chuyên môn kỹ thuật tương ứng với loại hình dịch vụ đăng ký phù hợp với quy định tại điểm a khoản 4 Điều 3 Nghị định về yêu cầu công khai, minh bạch quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã công bố áp dụng.</p> |
| 71. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Nghị định số 36/2025/NĐ-CP</p> <p>Công dịch vụ công của Bộ Khoa học và Công nghệ chưa cấu hình theo Nghị định số</p> | <p>UB tiếp thu và sớm xây dựng trình Bộ KH&CN ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính theo Nghị định số 36/2025/NĐ-CP và Thông tư số 54/2026/TT-BKHCN; đồng thời hoàn thiện cấu hình</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|-----------------|---|--|
| | | <p>36/2026/NĐ-CP và Thông tư số 54/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định về hoạt động kiểm định, tiêu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.</p> <p>Nhanh chóng thực hiện (Thẩm quyền của Giám đốc Sở KHCN phê duyệt thủ tục hành chính). (TP. Hồ Chí Minh).</p> | <p>trên Cổng dịch vụ công của Bộ để bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ được thực hiện thống nhất, đúng quy định.</p> |
| 72. | TP. Hồ Chí Minh | <p>Hiện nay, các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đo lường như: đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chứng nhận chuẩn đo lường; cấp thẻ kiểm định viên đo lường chưa quy định cụ thể về ngôn ngữ sử dụng trong hồ sơ khi tổ chức, doanh nghiệp nộp. Thực tế phát sinh trường hợp hồ sơ được lập bằng tiếng nước ngoài, không có bản tiếng Việt kèm theo, gây khó khăn cho công tác tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ và xử lý hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn thống nhất về ngôn ngữ sử dụng trong hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực đo lường; trong đó quy định rõ chỉ tiếp nhận hồ</p> | <p>Các văn bản quy phạm pháp luật về đo lường hiện hành chưa quy định cụ thể về ngôn ngữ sử dụng trong hồ sơ đối với các thủ tục hành chính về đo lường. Tuy nhiên, khi giải quyết thủ tục hành chính, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, đánh giá nội dung hồ sơ để làm căn cứ ban hành quyết định hành chính (theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP) và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo quy định của pháp luật. Do vậy, trường hợp tài liệu trong hồ sơ được lập bằng tiếng nước ngoài, để bảo đảm có căn cứ xem xét, đánh giá nội dung theo quy định, cơ quan tiếp nhận có thể hướng dẫn tổ chức, cá nhân cung cấp bản dịch tiếng Việt của tài liệu đó phục vụ việc thẩm định theo quy định.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| | | sơ hợp lệ khi được trình bày bằng tiếng Việt, tiếng Anh hoặc song ngữ Việt – Anh, nhằm bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và thuận lợi cho quá trình giải quyết thủ tục hành chính .(TP. Hồ Chí Minh). | |
| 73. | Tp HCM | 1. Theo quy định tại Nghị định 36/2026/NĐ-CP, điều kiện đối với nhân viên kỹ thuật yêu cầu “tốt nghiệp trung cấp hoặc tương đương trở lên”: Trong thực tế trước đây hệ thống đào tạo có sự thay đổi về tên gọi và phân loại trình độ. Trường hợp cá nhân có Bằng tốt nghiệp nghề/Bằng nghề (Bậc 3/7, có thời gian đào tạo 02 năm) được cấp theo hệ thống đào tạo nghề trước đây Vậy, Văn Bằng tốt nghiệp nghề/Bằng nghề bậc 3/7 này có được xem là đáp ứng điều kiện “tốt nghiệp trung cấp hoặc tương đương trở lên” theo quy định tại Nghị định 36/2026/NĐ-CP hay không | Bằng tốt nghiệp nghề/Bằng nghề (Bậc 3/7, có thời gian đào tạo 2 năm) thì không mặc nhiên được coi là trung cấp. Để có căn cứ xem xét, đề nghị hỏi Cơ quan quản lý giáo dục nghề nghiệp (Sở Nội vụ) hoặc Cơ sở đào tạo cấp bằng để xác nhận bằng văn bản. |
| 74. | Khánh Hòa | Theo khoản 4 Điều 6a Luật sửa đổi Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá năm 2025 quy định Trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa có “ <i>Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện việc quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn</i> ” | Điều 95 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP đã quy định cụ thể trách nhiệm của UBND tỉnh, thành phố trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn. Theo đó, tại khoản 2 Điều 95 có quy định “Tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ, các bộ, ngành về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp quản lý”. Do đó, UBND cấp xã thực hiện quản lý chất lượng |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------|---|---|
| | | <p>và khoản 3 Điều 14 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP có quy định cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hoá là “Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương”, vậy UBND các cấp ở đây được hiểu là có cấp xã, tuy nhiên Nghị định Nghị định số 37/2026/NĐ-CP chỉ quy định trách nhiệm đến UBND cấp tỉnh, không có cấp xã.</p> <p>Đề nghị làm rõ quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa cụ thể, có hay không trách nhiệm của cấp xã trong quản lý chất lượng sản phẩm hàng hoá tại địa phương. (Khánh Hòa).</p> | <p>theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp.</p> <p>Đồng thời, khoản 5 Điều 48 Luật CLSPHH được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 78/2026/QH15 đã quy định trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa</p> |
| 75. | Khánh Hòa | <p>Ngày 09/12/2025 Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã ban hành văn bản số 4361/TĐC-VP gửi các địa phương lấy ý kiến đối với dự thảo 11 quy trình nội bộ (QTNB) cho 47 TTHC cấp tỉnh về TĐC; và dự kiến đưa vào vận hành từ ngày 01/01/2026 thống nhất toàn quốc, đến nay Bộ vẫn chưa ban</p> | <p>Các TTHC công bố lại sau khi ban hành Thông tư 54 chủ yếu cắt giảm thời gian giải quyết và thành phần hồ sơ vì vậy quy trình giải quyết TTHC không thay đổi. Hiện nay, Ủy ban đã cập nhật lên hệ thống cơ sở dữ liệu TTHC quốc gia và đã chuyển Trung tâm công nghệ thông tin yêu cầu cấu hình lại TTHC trên Hệ thống giải quyết TTHC của Bộ</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| | | <p>hành QTNB giải quyết TTHC về TĐC. Vậy trường hợp đối với TT54, các tổ chức, cá nhân nộp TTHC sau ngày TT54 có hiệu lực (15/02/2026) trong khi chưa có QTNB và chưa được tích hợp trên cổng dịch vụ công thì xử lý, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân như thế nào?</p> <p>Đề nghị có văn bản hướng dẫn cụ thể nội dung trên địa phương có cơ sở thực hiện</p> | |
| 76. | Khánh Hòa | <p>Hiện nay, địa phương gặp vướng mắc trong việc xác định bản chất pháp lý, thẩm quyền và trình tự áp dụng đối với hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đặc biệt trong bối cảnh Nghị định 217 quy định chung về kiểm tra chuyên ngành, còn Nghị định 37 quy định riêng về kiểm tra nhà nước đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Để bảo đảm thực hiện thống nhất, đúng quy định và tránh chồng chéo, kính đề nghị hướng dẫn cụ thể các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ bản chất của từng loại hình kiểm tra - Về thẩm quyền và kế hoạch kiểm tra tại địa phương | <p>Kiểm tra chuyên ngành không đồng nghĩa tuyệt đối với hậu kiểm, nhưng về bản chất và cách thiết kế trong Nghị định 217, đây là cơ chế kiểm tra sau khi tổ chức, cá nhân đã hoạt động, nên chủ yếu mang tính hậu kiểm.</p> <p>Thẩm quyền:</p> <p>Tại địa phương: Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn giúp UBND cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;</p> <p>Sở có thẩm quyền tổ chức kiểm tra theo phân cấp.</p> <p>Việc ban hành Quyết định kiểm tra thực hiện theo Nghị định 217.</p> <p>Về trình tự, thủ tục kiểm tra: Như đã trả lời Câu hỏi STT 54 của Hải phòng</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------------|--|--|
| | | <p>- Về trình tự, thủ tục thực hiện</p> <p>Đề nghị Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia hướng dẫn, làm rõ việc phân định và áp dụng giữa: Hoạt động kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra chuyên đề theo Nghị định 217/2025/NĐ-CP và hoạt động kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo Nghị định 37/2026/NĐ-CP.</p> | |
| 77. | Khánh Hòa | <p>Tại điểm b - Mục III.1 Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 về phê duyệt một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đến năm 2030. Theo đó, Chính phủ giao cho Bộ KH&CN hướng dẫn các Bộ, địa phương triển khai thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp. Tuy nhiên, đến nay Bộ KH&CN (UB TĐC) vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể liên quan đến QĐ 2542 này.</p> <p>Đề nghị UB TĐC sớm ban hành hướng dẫn để các địa phương triển khai (Khánh Hòa).</p> | <p>Tại Mục III “Tổ chức thực hiện”, khoản 3, điểm a của QĐ số 2542/QĐ-TTg về phân công nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan và địa phương có quy định rõ “Căn cứ tình hình cụ thể và chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao, chủ động xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện Quyết định này.”</p> <p>Trên cơ sở đó, đề nghị địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của mình để chủ động xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung cần trao đổi, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ KH&CN (qua Ủy ban TCĐLCL Quốc gia) để được xem xét, hướng dẫn.</p> |
| 78. | Gia Lai | <p>Thực hiện kiểm tra chuyên ngành theo Nghị định số 217/2025/NĐ-CP</p> <p>Kiến nghị, đề xuất Bộ KH&CN ban hành</p> | <p>Tại điểm b khoản 2 Điều 18-Hiệu lực và trách nhiệm thi hành của Nghị định 217 quy định “b) Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành quy trình kiểm tra chuyên ngành theo yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực;”. Do đó,</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | Thông tư triển khai thực hiện Nghị định số 217/2025/NĐ-CP (Gia Lai). | UB TĐC Quốc gia sẽ nghiên cứu cùng với các ý kiến phản ánh của các địa phương để báo cáo Lãnh đạo Bộ KH&CN xem xét, quyết định việc xây dựng Thông tư. |
| 79. | Gia Lai | Việc kiểm tra chất lượng hàng hoá trong sản xuất, nhập khẩu và lưu thông thị trường có phải tuân theo trình tự, quy định tại Nghị định 217/NĐ-CP không? Trong thời gian tới, Bộ KH&CN có ban hành thông tư hướng dẫn cho các hoạt động kiểm tra này không? | Tại điểm b khoản 2 Điều 18-Hiệu lực và trách nhiệm thi hành của Nghị định 217 quy định “ <i>b) Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành quy trình kiểm tra chuyên ngành theo yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực;</i> ”. Do đó, UB TĐC Quốc gia sẽ nghiên cứu cùng với các ý kiến phản ánh của các địa phương để báo cáo Lãnh đạo Bộ KH&CN xem xét, quyết định việc xây dựng Thông tư |
| 80. | Lâm Đồng | Các PTN đã được cấp GCN đăng ký hoạt động thử nghiệm theo ND 107/2016/NĐ-CP thì bây giờ đăng ký bổ sung theo ND 22/2026/NĐ-CP thì thành phần hồ sơ theo mục 2, Điều 43 (đăng ký mới) hay theo mục 3, Đ 43 (đăng ký bổ sung)? | Điều 70 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP không quy định đối với trường hợp tổ chức đã đăng ký hoạt động thử nghiệm theo ND 107/2016/NĐ-CP khi đăng ký bổ sung thì được thực hiện theo quy định về sửa đổi, bổ sung theo ND 22/2026/NĐ-CP. Do đó, các PTN đã được cấp GCN đăng ký hoạt động thử nghiệm theo ND 107/2016/NĐ-CP, nếu đăng ký bổ sung theo ND 22/2026/NĐ-CP thì thành phần hồ sơ theo mục 2, Điều 43 (đăng ký mới) |
| 81. | Lâm Đồng | Về Nghị định số 22/2026/NĐ-CP Thành phần hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ thử nghiệm cần có chứng chỉ đào tạo về sử dụng thiết bị, phương pháp, quy trình thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký đối với thử | Điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định thử nghiệm viên phải “ <i>...được đào tạo sử dụng thiết bị, phương pháp, quy trình thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký</i> ”. Đồng thời, Nghị định không quy định yêu cầu, điều kiện đối với cơ sở đào tạo nội dung này. Do đó, tổ chức thử nghiệm có thể tự đào tạo nội bộ hoặc thực hiện đào tạo tại cơ sở đào tạo cho các thử nghiệm viên về |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | <p>nghiệm viên.</p> <p>Tuy nhiên, trước mắt hiện nay các tổ chức rất khó đáp ứng. Đề nghị Ủy ban hướng dẫn các hồ sơ khác có liên quan đến đào tạo nội bộ (trường hợp tổ chức không có chức năng đào tạo) để tổ chức có thể đáp ứng về loại hồ sơ trên.</p> <p>Hơn nữa, bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện các phép thử, có rất nhiều thiết bị nhỏ, đơn giản; các phương pháp thử thực hiện theo TCVN thì việc yêu cầu về chứng chỉ đào tạo này có cần phải ở tất cả các thiết bị, phương pháp.</p> | <p>các nội dung này.</p> |
| 82. | Lâm Đồng | <p>Theo Điều 18 của NĐ 217 Hiệu lực và trách nhiệm thi hành. Tổng thanh tra CP có trách nhiệm hướng dẫn thi hành. Trong trường hợp cần thiết thì Bộ trưởng và Thủ trưởng Cơ quan Bộ có trách nhiệm HD thi hành, Do vậy Kính đề nghị UB TĐC sớm trình Bộ ban hành TT hướng dẫn thi hành ,hd thi hành QTKT chuyên ngành theo yêu cầu của lĩnh vực ql,</p> | <p>Điều 18 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP quy định Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến hoạt động kiểm tra, thanh tra; đồng thời Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị định trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực. Do đó, việc ban hành Thông tư hướng dẫn chỉ đặt ra trong trường hợp cần thiết để quy định cụ thể các nội dung chuyên ngành; trường hợp các quy định của Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng thì không nhất thiết phải ban hành văn bản hướng dẫn riêng.</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| 83. | Quảng Ninh | <p>Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định cụ thể về điều kiện, trình tự, hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận cho các tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn.</p> <p>Theo khoản 2 và khoản 3 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, UBND tỉnh giao cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>Đề nghị Ủy ban TĐC hướng dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế xác định cơ quan chủ trì tham mưu (Sở Khoa học và Công nghệ hay Sở quản lý chuyên ngành); - Nguyên tắc phối hợp giữa các sở, ngành trong trường hợp tổ chức đăng ký hoạt động thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành khác; - Trách nhiệm cập nhật, đồng bộ dữ liệu trên Cổng dịch vụ công và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo khoản 5 Điều 67. | <ul style="list-style-type: none"> - Việc xác định cơ quan chủ trì tham mưu là thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố. - Cơ quan chủ trì nghiên cứu, tham mưu UBND cấp tỉnh ban hành Quy chế tổ chức thực hiện thủ tục hành chính phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, trong đó quy định cụ thể việc phối hợp của các Sở, ngành trong quá trình giải quyết TTHC, kiểm tra tổ chức ĐGSPH - Ủy ban TĐC sẽ phối hợp với địa phương trong quá trình cập nhật, chia sẻ dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| 84. | Quảng Ngãi | Tổ chức các khóa tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. | <p>Khóa tập huấn nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa đã được phê duyệt chương trình đào tạo theo quyết định số 2225/QĐ-TĐC ngày 05/11/2025, thời lượng đào tạo: 02 ngày. Đây là khóa đào tạo hướng dẫn nguyên tắc cho việc kiểm tra sản phẩm hàng hóa nói chung.</p> <p>Do DM sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ gồm nhiều sản phẩm có đặc tính khác nhau nên trong trường hợp các tỉnh có yêu cầu kiến thức, kỹ năng kiểm tra riêng đối với một số loại sản phẩm đặc trưng của địa phương quan tâm có thể liên hệ Trung tâm Đào tạo để thiết kế nội dung đào tạo riêng.</p> <p>Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: phòng Kế hoạch - Đào tạo, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Hotline: 039.867.9266, email: pkhdt@qtc.gov.vn hoặc truy cập Website: www.qtc.gov.vn.</p> |
| 85. | Quảng Ngãi | Tổ chức Hội nghị hướng dẫn thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa theo các VBQPPL mới ban hành. (Quảng Ngãi) | <p>Hiện nay, Ủy ban đang phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ để báo cáo Lãnh đạo Bộ KH&CN chỉ đạo phương thức triển khai Chương trình NSCL trong khuôn khổ Đề án tái cơ cấu các chương trình KH, CN & ĐMST quốc gia.</p> <p>Sau khi trình ban hành quy định mới về quản lý nhiệm vụ thuộc Chương trình, UB sẽ báo cáo LĐ Bộ tổ chức hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|---------------|--|---|
| 86. | Quảng Ngãi | Tổ chức các Hội nghị hướng dẫn thực hiện các Luật, Nghị định mới ban hành để các địa phương trao đổi những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện các văn bản QPPL này | Hội nghị trực tuyến này là một trong những hoạt động để hướng dẫn các ĐP thực hiện các văn bản mới, như ND 22, 36, 37,... Đồng thời cũng là kênh tiếp nhận những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ các ĐP để xử lý theo thẩm quyền. |
| 87. | Sơn La | Khi khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cơ quan chủ trì khảo sát có thể lựa chọn 1 hoặc 1 vài chỉ tiêu của sản phẩm để thử nghiệm chất lượng không? Hay phải thử nghiệm tất cả chỉ tiêu theo Tiêu chuẩn công bố hoặc Quy chuẩn Việt Nam? | Điều 18 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP quy định Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến hoạt động kiểm tra, thanh tra; đồng thời Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị định trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực. Do đó, việc ban hành Thông tư hướng dẫn chỉ đặt ra trong trường hợp cần thiết để quy định cụ thể các nội dung chuyên ngành; trường hợp các quy định của Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng thì không nhất thiết phải ban hành văn bản hướng dẫn riêng. |
| 88. | Sơn La | Tiêu chuẩn áp dụng là bắt buộc thực hiện hay tự nguyện a (trừ 1 số sản phẩm là thực phẩm dinh dưỡng thuộc phạm vi của Nghị quyết 66.13 của Chính phủ ah | Tiêu chuẩn được công bố để khuyến khích áp dụng (doanh nghiệp có thể lựa chọn tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, khu vực, nước ngoài để áp dụng), tiêu chuẩn chỉ trở thành bắt buộc áp dụng khi được dẫn chiếu trong quy chuẩn kỹ thuật hoặc các văn bản quy phạm pháp luật (khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 10a Luật TC&QCKT). Tuy nhiên doanh nghiệp bắt buộc phải thực hiện việc công bố tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm hàng hoá của mình (khoản 1 Điều 62 Luật TC&QCKT). |
| 89. | Sơn La | Tại Nghị định 132/2025/NĐ-CP quy định: Ủy | UBND cấp xã được thực hiện kiểm tra phương tiện đo, phép đo trên |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|--|--|
| | | <p>ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm kiểm tra đối với phương tiện đo, phép đo, lượng hàng đóng gói sẵn tại các chợ, trung tâm thương mại, các điểm bán buôn, bán lẻ. <i>Vậy UBND cấp xã có được triển khai kiểm tra đo lường đối với các cửa hàng, đại lý xăng dầu, đại lý nhận quyền bán lẻ trên địa bàn xã quản lý không? (Sơn La)</i></p> | <p>địa bàn theo quy định (bao gồm phương tiện đo, phép đo) trong hoạt động bán xăng dầu của thương nhân)</p> |
| 90. | Sơn La | <p>Tại Khoản 1 Điều 43, Điều 47, Điều 51 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định “Trường hợp tổ chức thử nghiệm/giám định/ chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm/giám định/ chứng nhận đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao cho một cơ quan chuyên môn trực thuộc làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm/giám định/ chứng nhận”. Tuy nhiên, Nghị định không nêu rõ căn cứ vào đâu để giao cho cơ quan chuyên môn nào tại địa phương thực hiện đối với các trường hợp đăng ký tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên. <i>Đề nghị Ủy ban TCDLCL Quốc gia</i></p> | <p>Việc giao cho một cơ quan chuyên môn trực thuộc làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.</p> <p>Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương, đây là đơn vị có chuyên môn sâu về các hoạt động thử nghiệm, chứng nhận và giám định theo hệ thống ISO/IEC 17025, ISO/IEC 17021, ISO/IEC 17020, có đội ngũ chuyên gia đánh giá/thử nghiệm viên và cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 107/2016/NĐ-CP trước đây, Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp tổng hợp đa ngành.</p> <p>Do đó, theo Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, việc tham mưu, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị tiếp nhận và xử lý hồ sơ</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|-------------|--|---|
| | | <i>hướng dẫn cụ thể để có căn cứ để các địa phương thực hiện (Sơn La)</i> | đăng ký hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành là phù hợp |
| 91. | Sơn La | Theo Điều 29, Điều 30 của Thông tư số 54/2025/TT-BKHHCN (thay thế Thông tư 24/2013/TT-BKHHCN), UBND cấp tỉnh không còn chủ trì kiểm tra đối với hoạt động đo lường của các tổ chức kiểm định nữa. Vậy trách nhiệm "Kiểm tra đột xuất" của Chi cục TĐC địa phương tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư 28/2013/TT-BKHHCN còn hiệu lực không | UBND cấp tỉnh thực hiện kiểm tra nhà nước đối với tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm theo quy định tại nghị định 105/2016/nđcp và Thông tư số 28/2013/TT-BKHHCN |
| 92. | Thái nguyên | Kính đề nghị bộ hướng dẫn rõ nội dung về thẩm quyền ban hành kế hoạch kiểm tại khoản 2 Điều 7 của Nghị định 217 | Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP đã quy định rõ thẩm quyền ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên ngành. Theo đó, Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên ngành hàng năm đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; UBND cấp tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên ngành tại địa phương đối với các lĩnh vực được phân cấp quản lý. Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra phải bảo đảm nguyên tắc quản lý rủi ro, tránh trùng lặp, chồng chéo và bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra. |
| 93. | Thái nguyên | Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-BKHHCN ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý | Ủy ban đang xây dựng xây Thông tư hướng dẫn Nghị định số 22/2026/NĐ-CP. Trong dự thảo Thông tư hướng dẫn có quy định chi tiết nội dung này. |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|------------------|
| | | <p>của Bộ Khoa học và Công nghệ. Qua rà soát, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên nhận thấy các thủ tục hành chính sau không thuộc danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ tại Quyết định nêu trên, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thủ tục hành chính Công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hoá sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành. + Thủ tục hành chính Công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận. + Thủ tục hành chính Công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh. <p>Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, trong đó quy định việc công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy được thực</p> | |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| | | <p>hiện theo hình thức tổ chức, cá nhân thông báo bản công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tự chịu trách nhiệm về nội dung công bố.</p> <p>Để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện tại địa phương, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, làm rõ một số nội dung sau:</p> <p>Các thủ tục hành chính nêu trên hiện nay thực hiện theo cơ chế tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay thực hiện theo hình thức tổ chức, cá nhân tự thông báo trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng?</p> | |
| 94. | Sơn La | <p>Đối tượng kiểm tra của hoạt động ISO có chịu sự điều chỉnh của NĐ số 217 không ạ</p> | <p>Hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo Nghị định 217 là khung trình tự chung về thẩm quyền, quyết định kiểm tra, thành lập đoàn và thời hạn.</p> <p>Hoạt động kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 theo QĐ 19/2014/QĐ-TTg, Thông tư số 26/2014/TT-BKHHCN là kiểm tra chuyên ngành đặc thù về nội dung xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|---|
| | | | <p>theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001.</p> <p>Nguyên tắc áp dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự ban hành Quyết định kiểm tra, thành lập Đoàn thực hiện theo Nghị định 217; - Nội dung chuyên sâu về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: thực hiện theo QĐ 19/2014/QĐ-TTg, Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN |
| 95. | Vĩnh Long | <p>Theo Điều 6 Thông tư số 35/2021/TT-BTC, Bộ Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức các hoạt động đào tạo về năng suất và chất lượng theo quy định tại Quyết định số 1322/QĐ-TTg</p> <p>Tuy nhiên, qua công tác tham mưu ban hành Nghị quyết trình HĐND tỉnh “quy định nội dung và mức chi đào tạo nguồn nhân lực hoạt động nâng cao năng suất chất lượng” thì được trả lời không thuộc thẩm quyền của địa phương. Do vậy, hoạt động đào tạo, mức chi không được đưa vào Nghị quyết. Đề nghị ủy ban TĐC hướng dẫn nội dung, cơ chế bố trí, sử dụng kinh phí đào tạo. (Vĩnh Long)</p> | <p>Quy định tại Điều 6 Thông tư số 35 là: Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với bộ ngành, địa phương tổ chức các hoạt động đào tạo về NSCL theo quy định tại Quyết định 1322/QĐ-TTg.</p> <p>Đối chiếu theo quy định tại khoản 5 Mục IV Điều 1 Quyết định số 1322/QĐ-TTg, các địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình, trong đó có nhóm nhiệm vụ số 4 Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao NSCL.</p> <p>Vì vậy, đề nghị ĐP báo cáo cấp có thẩm quyền tại địa phương để triển khai thực hiện. Trong trường hợp Nghị quyết của HĐND không có nội dung về đào tạo NSCL thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BTC</p> |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|--|
| 96. | Vĩnh Long | Theo khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật sửa đổi Điều 20. Xây dựng, công bố tiêu chuẩn cơ sở thì doanh nghiệp sau khi ban hành Tiêu chuẩn cơ sở có bắt buộc phải thực hiện thủ tục công bố hoặc đăng ký thông tin tiêu chuẩn này lên Công cơ sở dữ liệu quốc gia về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hay không? Việc công bố tiêu chuẩn cơ sở đề số hóa hiện nay được thực hiện theo hình thức tự nguyện hay là yêu cầu pháp lý bắt buộc để sản phẩm được lưu thông trên thị trường? (Vĩnh Long) | Theo quy định tại Khoản 2 Điều 20 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật thì hoạt động thông báo tiêu chuẩn cơ sở trên Cơ sở Dữ liệu quốc gia là bắt buộc. |
| 97. | Vĩnh Long | Theo Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật thì có quy định bắt buộc các địa phương phải có kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo định kỳ 5 năm một lần hay không? Việc xây dựng kế hoạch Quy chuẩn kỹ thuật địa phương nên được thực hiện dựa trên nhu cầu thực tế quản lý đặc thù của địa phương hay phải tuân thủ theo một khung thời gian cố định (5 năm) tương ứng với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội? Xây dựng kế hoạch Quy chuẩn kỹ thuật địa phương 5 năm dựa vào Thông tư số 26/2019/TT- | Khoản 1 Điều 29 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật (sửa đổi năm 2025): Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật bao gồm <i>kế hoạch năm năm và kế hoạch hằng năm</i> . Không quy định bắt buộc phải xây dựng kế hoạch 5 năm xây dựng QCĐP. Khoản 2 Điều 29 quy định Việc lập kế hoạch xây dựng QCĐP dựa trên: Yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; Yêu cầu quản lý nhà nước; Đề nghị của tổ chức, cá nhân |

| Stt | Địa phương | Nội dung đề xuất, kiến nghị | Nội dung trả lời |
|-----|------------|---|------------------|
| | | BKHCN hay phải chờ Thông tư ban hành mới thay thế TT số 26/2019/TT-BKHCN? (Vĩnh Long) | |

Phụ lục I

BẢNG TỔNG HỢP BIỂU MẪU CẦN CHO KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH THEO NGHỊ ĐỊNH 37/2026/NĐ-CP

Trong đó: 7 Nhóm mẫu với tổng số 22 Mẫu giấy tờ có thể được sử dụng trong hoạt động kiểm tra.

- Mẫu đã có: áp dụng trực tiếp;
- Mẫu xử phạt: áp dụng theo VBHN 118/2021;
- Mẫu chỉ có thể thực theo NĐ30;
- Chỉ giữ “không cần” đối với nhóm đã có đầy đủ mẫu.

Việc thực hiện các Biểu mẫu được rà soát và áp dụng theo các Bảng sau:

I. NHÓM KIỂM TRA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU (ĐÃ CÓ MẪU TẠI NĐ 37)

| STT | Tên mẫu | Áp dụng theo mẫu nào | Văn bản | Cần Thông tư riêng |
|-----|--|------------------------|------------|--------------------|
| 1 | Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu | Mẫu số 1 – Phụ lục VII | NĐ 37/2026 | Không |
| 2 | Tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra | Mẫu số 2 – Phụ lục VII | NĐ 37/2026 | Không |
| 3 | Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước | Mẫu số 3 – Phụ lục VII | NĐ 37/2026 | Không |

| | | | |
|-------------|--|--|--|
| (nhập khẩu) | | | |
|-------------|--|--|--|

II. NHÓM LẤY MẪU – NIÊM PHONG – GIAO NHẬN MẪU (ĐÃ CÓ TẠI NĐ 37)

| STT | Tên mẫu | Áp dụng theo mẫu nào | Văn bản | Cần Thông tư riêng |
|-----|------------------------|----------------------|------------|--------------------|
| 4 | Niêm phong mẫu | Mẫu số 14 | NĐ 37/2026 | Không |
| 5 | Biên bản lấy mẫu | Mẫu số 15 | NĐ 37/2026 | Không |
| 6 | Biên bản giao nhận mẫu | Mẫu số 16 | NĐ 37/2026 | Không |

III. NHÓM XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH (ÁP DỤNG THEO VBHN 118/2021 – SỬA ĐỔI 2025)

| STT | Tên mẫu | Áp dụng theo mẫu nào | Văn bản | Cần Thông tư riêng |
|-----|-----------------------------|----------------------|---------------|--------------------|
| 7 | Biên bản vi phạm hành chính | Mẫu theo Luật XLVPHC | VBHN 118/2021 | Không |
| 8 | Quyết định xử phạt VPHC | MQĐ01, MQĐ02... | VBHN 118/2021 | Không |

| | | | | |
|---|--|----------|---------------|-------|
| 9 | Quyết định cưỡng chế/biện pháp khắc phục hậu quả | MQĐ11... | VBHN 118/2021 | Không |
|---|--|----------|---------------|-------|

IV. NHÓM QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA (CHỈ CÓ THỂ THỨC THEO NĐ30)

| STT | Tên mẫu | Thể thức áp dụng | Văn bản căn cứ | Cần Thông tư riêng |
|-----|------------------------------------|--------------------|----------------|--------------------|
| 10 | Quyết định kiểm tra chuyên ngành | Quyết định cá biệt | NĐ 30/2020 | Nên quy định |
| | | | | |
| 11 | Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra | Quyết định cá biệt | NĐ 30/2020 | Nên quy định |

V. NHÓM BIÊN BẢN KIỂM TRA TRONG SẢN XUẤT – LƯU THÔNG

| STT | Tên mẫu | Có mẫu tại NĐ 37? | Thể thức NĐ30 | Cần Thông tư riêng |
|-----|--------------------------------------|-------------------|---------------|--------------------|
| 12 | Biên bản công bố quyết định kiểm tra | Không | Có | Nên quy định |
| 13 | Biên bản kiểm tra tại cơ sở | Không | Có | Nên quy định |

| | | | | |
|----|---------------------------------------|-------|-------------------------|--------------|
| 14 | Biên bản làm việc/ghi nhận giải trình | Không | Có | Nên quy định |
| 15 | Phiếu yêu cầu cung cấp hồ sơ | Không | Có (Công văn/Thông báo) | Nên quy định |

VI. NHÓM THỬ NGHIỆM – KẾT LUẬN – KHẮC PHỤC

| STT | Tên mẫu | Có mẫu tại ND 37? | Thể thức ND30 | Cần Thông tư riêng |
|-----|--|-------------------|----------------|--------------------|
| 16 | Phiếu yêu cầu thử nghiệm | Không | Có | Nên quy định |
| 17 | Biên bản mã hóa mẫu (Chain of Custody) | Không | Có | Nên quy định |
| 18 | Biên bản mở niêm phong | Không | Có | Nên quy định |
| 19 | Thông báo kết quả thử nghiệm | Không | Có (Thông báo) | Nên quy định |
| 20 | Thông báo kết luận kiểm tra | Không | Có (Thông báo) | Nên quy định |
| 21 | Thông báo yêu cầu khắc phục | Không | Có (Thông báo) | Nên quy định |

| STT | Tên mẫu | Có mẫu tại ND 37? | Thẻ thức ND30 | Cần Thông tư riêng |
|------------|--|--------------------------|----------------------|---------------------------|
| 22 | Biên bản xác nhận hoàn thành khắc phục | Không | Có (Biên bản) | Nên quy định |

VII. NHÓM HÀNG HÓA CÓ QUY ĐỊNH RIÊNG (XĂNG DẦU, VÀNG...)

| Nội dung | Áp dụng theo | Cần Thông tư riêng |
|-------------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| Phương pháp lấy mẫu | QCVN hoặc pháp luật chuyên ngành | Chỉ nên hướng dẫn nguyên tắc |
| Niêm phong/lấy mẫu | Mẫu 14–15–16 ND 37 | Không |
| Biên bản chuyên ngành bổ sung | Nếu QCVN yêu cầu | Nên quy định |

Phụ Lục II

BẢNG TỔNG HỢP CHUẨN – KIỂM TRA TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|---|--|--------------------------------|-------------------------------|--------------------------|---|
| I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ KIỂM TRA | | | | | |
| 1 | Xác định căn cứ kiểm tra (kế hoạch, dấu hiệu vi phạm, rủi ro...) | Đã quy định | Không quy định riêng | Đầy đủ | Không |
| 2 | Ban hành Quyết định kiểm tra | Đã quy định | Không điều chỉnh | Đầy đủ | Không |
| 3 | Thành lập Đoàn kiểm tra | Đã quy định | Không điều chỉnh | Đầy đủ | Không |
| II. GIAI ĐOẠN TIẾN HÀNH KIỂM TRA | | | | | |

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|-------------|--|----------------------------|-------------------------------|----------------------|--|
| 4 | Công bố Quyết định kiểm tra tại tổ chức ĐGSPH | Đã quy định | Không quy định riêng | Đầy đủ | Không |
| 5 | Kiểm tra điều kiện pháp lý (quyết định chỉ định/đăng ký, phạm vi...) | Đã có khung chung | Có quy định nghĩa vụ duy trì | Tương đối đầy đủ | Không |
| 6 | Kiểm tra năng lực kỹ thuật (nhân sự, thiết bị, hệ thống ISO/IEC...) | Không quy định chi tiết | Không có phương pháp kiểm tra | Chưa đầy đủ | Nên quy định (Tuy nhiên đây là năng lực được quy định về điều kiện và hồ sơ để được cấp đăng ký, chỉ định, trong đó có TCVN, ISO) |

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|---------|---|----------------------------|-------------------------------|---------------|--|
| 7 | Kiểm tra duy trì hệ thống quản lý chất lượng | Không quy định phương pháp | Chỉ quy định nghĩa vụ duy trì | Chưa đầy đủ | Nên quy định (Tuy nhiên đây là năng lực được quy định về điều kiện và hồ sơ để được cấp đăng ký, chỉ định, TCVN, ISO) |
| 8 | Kiểm tra tính độc lập, kiểm soát xung đột lợi ích | Không quy định chi tiết | Không quy định cụ thể | Chưa có | Nên quy định (Tuy nhiên đây là năng lực được quy định về điều kiện và hồ sơ để được cấp đăng ký, chỉ định, |

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|---------|----------------------------------|---------------------|-----------------------------------|---------------|---|
| | | | | | TCVN, ISO) |
| 9 | Kiểm tra hồ sơ/chứng chỉ đã cấp | Không quy định | Không quy định quy trình chọn mẫu | Chưa có | Nên quy định (Tuy nhiên đây là năng lực được quy định về điều kiện và hồ sơ để được cấp đăng ký, chỉ định, TCVN, ISO) |

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|--|---|--------------------------------|-------------------------------|--------------------------|---|
| 10 | Lựa chọn mẫu hồ sơ để đánh giá lại | Không quy định | Không quy định | Chưa có | Nên quy định (Nghịệp vụ) |
| 11 | Yêu cầu thử nghiệm lại/đánh giá lại khi cần thiết | Không quy định | Không quy định | Chưa có | Nên quy định (Nghịệp vụ) |
| 12 | Lập Biên bản kiểm tra | Đã quy định | Không điều chỉnh | Đầy đủ | Không |
| III. GIAI ĐOẠN KẾT LUẬN – XỬ LÝ | | | | | |
| 13 | Báo cáo kết quả kiểm tra | Đã quy định | Không quy định riêng | Đầy đủ | Không |
| 14 | Thông báo kết luận kiểm tra | Đã có khung | Không quy định riêng | Tương đối đầy đủ | Nên quy định nội dung chi tiết |

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|-------------------------------------|--|----------------------------|--|----------------------|---------------------------------------|
| 15 | Yêu cầu khắc phục, chấn chỉnh | Đã có khung | Không quy định cụ thể cách xác định nội dung khắc phục | Chưa đầy đủ | Nên quy định |
| 16 | Hậu kiểm, xác nhận hoàn thành khắc phục | Không quy định chi tiết | Không quy định quy trình | Chưa đầy đủ | Nên quy định |
| IV. QUẢN TRỊ RỦI RO HỆ THỐNG | | | | | |
| 17 | Phát hiện rủi ro hệ thống (cấp sai hàng loạt chứng chỉ...) | Không quy định | Không quy định cơ chế chuyên biệt | Chưa có | Nên quy định |
| 18 | Tạm dừng phạm vi hoạt động khi có rủi ro nghiêm trọng | Không quy định trình tự | Có quy định đình chỉ/thu hồi nhưng không có quy trình kích | Chưa đầy đủ | Nên quy định |

| ST T | Bước/Nội dung theo Khung đề xuất | NĐ 217 đã quy định? | NĐ 37 đã quy định? | Mức độ đầy đủ | Có cần hướng dẫn chuyên ngành? |
|-----------------|---|--------------------------------|-------------------------------|--------------------------|---|
| | | | hoạt | | |
| 19 | Rà soát lại toàn bộ chứng chỉ đã cấp | Không quy định | Không quy định | Chưa có | Nên quy định |